

PURCHASE ORDER

GENERAL TERMS AND CONDITIONS

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

ĐƠN ĐẶT HÀNG

This Purchase Order General Terms and Conditions ("**PO GTC**") shall govern and form an integral part of the PO (as defined below) (PO and PO GTC collectively known as "**Agreement**") between the entity identified as ADA in the applicable PO ("**ADA**") and the person or entity identified as the Supplier in the PO ("**Supplier**").

*Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung Đơn Đặt Hàng này ("**ĐKVDK Đơn Hàng**") điều chỉnh và cấu thành một phần không tách rời của Đơn Hàng (như được định nghĩa dưới đây) (Đơn Hàng và ĐKVDK Đơn Hàng gọi chung là "**Thỏa Thuận**") giữa pháp nhân được xác định là ADA trong Đơn Hàng liên quan ("**ADA**") và người hoặc pháp nhân được xác định là Nhà Cung Cấp trong Đơn Hàng ("**Nhà Cung Cấp**").*

The PO shall become a binding contract subject to these PO GTC and shall be deemed to be accepted by the Supplier during the Term as specified in the PO: (i) by acknowledgement of the PO; or (ii) by the Supplier's commencement of delivery or provision of the Goods and Services (including planning) or shipment of the Goods and Services; or (iii) by other conduct(s) by the Supplier or any of its representatives reasonably demonstrating their acceptance of the PO, whichever occurs first.

Đơn Hàng này sẽ là một hợp đồng ràng buộc, chịu sự điều chỉnh của ĐKVDK Đơn Hàng này và sẽ được xem là được chấp nhận bởi Nhà Cung Cấp trong Thời Hạn nêu tại Đơn Hàng: (i) bằng cách xác nhận Đơn Hàng; hoặc (ii) bằng việc Nhà Cung Cấp bắt đầu giao hoặc cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ (bao gồm cả việc lên kế hoạch) hoặc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ; hoặc (iii) bởi (các) hành vi khác của Nhà Cung Cấp hoặc bất kỳ đại diện nào của Nhà Cung Cấp thể hiện một cách hợp lý việc Nhà Cung Cấp chấp nhận Đơn Hàng, tùy trường hợp nào xảy ra trước.

1. DEFINITIONS

ĐỊNH NGHĨA

1.1 Capitalized words used in this PO GTC shall have the meanings ascribed below:

Các từ viết hoa được sử dụng trong ĐKVDK Đơn Hàng này sẽ có nghĩa như được chỉ định dưới đây:

"ADA Information" means all information, reports or data such as diagrams, plans, statistics, drawings and supporting records or materials (whether in writing, orally, or by any electronic or other means), which has come into the possession of the Supplier which relate to ADA, member(s) of ADA's Affiliate, its customers (including its customers' customers) or suppliers and shall include but is not limited to data on the network, formulae, photographs, drawings, specifications, software programs, samples and any technical, business plans, financial or commercial information relating to ADA or member(s) of ADA's Affiliate; or any information relating to its business, operations, processes, plans, intentions, product information, know-how, design rights, trade secrets, market strategy and opportunities, customer and supplier details and business affairs and any other material bearing or incorporating any information and documentation relating to ADA or member(s) of ADA's Affiliate; and any Personal Data which ADA or ADA's Affiliate controls the Processing of or which comes into the knowledge, possession or control of the Supplier pursuant to the PO.

"Thông Tin ADA" có nghĩa là tất cả thông tin, báo cáo hoặc dữ liệu như sơ đồ, kế hoạch, số liệu thống kê, bản vẽ và hồ sơ hoặc tài liệu hỗ trợ (dù bằng văn bản, lời nói hoặc bằng bất kỳ phương tiện điện tử hoặc phương tiện nào khác) được Nhà Cung Cấp chiếm hữu mà liên quan đến ADA, (các) thành viên của Bên Liên Kết của ADA, khách hàng của ADA (bao gồm cả khách hàng của những khách hàng đó) hoặc nhà cung cấp và sẽ bao gồm nhưng không giới hạn, dữ liệu trên mạng, công thức, ảnh, bản vẽ, thông số kỹ thuật, chương trình phần mềm, mẫu và bất kỳ kế hoạch kỹ thuật, kinh doanh, thông tin tài chính hoặc thương mại nào liên quan đến ADA hoặc (các) thành viên của Bên Liên Kết của ADA; hoặc bất kỳ thông tin nào liên quan đến công việc kinh doanh, hoạt động, quy trình, kế hoạch, ý định, thông tin sản phẩm, bí quyết, quyền thiết kế, bí mật thương mại, chiến lược và cơ hội thị trường, thông tin chi tiết về khách hàng và nhà cung cấp cũng như các vấn đề kinh doanh và bất kỳ tài liệu nào khác chứa hoặc kết hợp bất kỳ thông tin và tài liệu nào liên quan đến ADA hoặc (các) thành viên của Bên Liên Kết của ADA; và bất kỳ Dữ Liệu Cá Nhân mà ADA hoặc Bên Liên Kết của ADA kiểm soát việc Xử Lý hoặc Dữ Liệu Cá Nhân mà Nhà Cung Cấp biết được, chiếm hữu hoặc kiểm soát theo Đơn Hàng này.

"ADA Data" includes, but is not limited to, the data, text, drawings, diagrams, plans, statistics or images (together with any database made up of any of these) which are embodied in any electronic, magnetic, electromagnetic, optical, tangible or other media which are supplied to the Supplier by or on behalf of ADA or any other member(s) of ADA's Affiliate; or which the Supplier accesses, processes, stores, transmits or replicates using or on ADA's systems or equipment pursuant to the

PO; or which the Supplier has custody or control of for purposes connected to the PO, including any Personal Data which ADA or any other member(s) of ADA's Affiliate controls the Processing of or which comes into the knowledge, possession or control of the Supplier pursuant to the PO.

"Dữ Liệu ADA" bao gồm nhưng không giới hạn dữ liệu, văn bản, bản vẽ, sơ đồ, kế hoạch, số liệu thống kê hoặc hình ảnh (cùng với bất kỳ cơ sở dữ liệu nào được tạo thành từ bất kỳ dữ liệu, văn bản, bản vẽ, sơ đồ, kế hoạch, số liệu thống kê hoặc hình ảnh nêu trên) được thể hiện trong bất kỳ phương tiện điện tử, từ tính, điện tử, quang học, hữu hình hoặc các phương tiện khác được cung cấp cho Nhà Cung Cấp bởi hoặc đại diện cho ADA hoặc bất kỳ (các) thành viên nào khác của Bên Liên Kết của ADA; hoặc phương tiện mà Nhà Cung Cấp truy cập, xử lý, lưu trữ, truyền hoặc sao chép, bằng cách sử dụng hoặc, trên các hệ thống hoặc thiết bị của ADA theo Đơn Hàng; hoặc phương tiện mà Nhà Cung Cấp có quyền lưu giữ hoặc kiểm soát cho các mục đích liên quan đến Đơn Hàng, bao gồm mọi Dữ Liệu Cá Nhân mà ADA hoặc bất kỳ (các) thành viên nào khác của Bên Liên Kết của ADA kiểm soát việc Xử Lý hoặc Dữ Liệu Cá Nhân mà Nhà Cung Cấp biết được, sở hữu hoặc kiểm soát theo Đơn Hàng.

"ADA Group" means ADA and its Affiliates and associated companies.

"Tập Đoàn ADA" có nghĩa là ADA và các Bên Liên Kết và các công ty liên kết của ADA.

"ADA Systems" means the hardware (including computer hardware), software and telecommunications or information technology equipment, systems and networks used or owned by ADA or any other member(s) of ADA's Affiliate or licensed to ADA or any other member(s) of ADA's Affiliate by a third party.

"Hệ Thống ADA" có nghĩa là phần cứng (bao gồm cả phần cứng máy tính), phần mềm và thiết bị, hệ thống và mạng viễn thông hoặc công nghệ thông tin, hệ thống và mạng được sử dụng hoặc sở hữu bởi ADA hoặc bất kỳ (các) thành viên khác của Tập Đoàn ADA hoặc được một bên thứ ba cấp phép cho ADA hoặc bất kỳ (các) thành viên khác của Tập Đoàn ADA.

"Affiliate" means, as to an entity, any other entity directly or indirectly controlling, controlled by, or under common control with, such entity.

"Bên Liên Kết" có nghĩa là, liên quan đến một bên, bất kỳ công ty mà, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên đó, hoặc được kiểm soát bởi bên đó, hoặc đặt dưới sự kiểm soát chung với bên đó.

"Applicable Laws" means with respect to any person or thing, any supranational, national, state, provincial, municipal or local law, common law, regulation, directive, guideline, constitution, act of parliament, ordinance, treaty, convention, by-law, circular, guidance, notice, codes, rule (including the rules of any applicable stock exchange), order, injunction, judgment, decree, arbitral award, ruling, finding or other similar requirement enacted, adopted, promulgated or applied by an Authority, including any amendments, re-enactment or replacement of it, that has the force of law with respect to such person or thing in any relevant jurisdiction.

"Luật Áp Dụng" có nghĩa là, đối với bất kỳ người nào hoặc sự vật nào, bất kỳ luật của siêu quốc gia, quốc gia, tiểu bang, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc địa phương, thông luật, quy định, chỉ thị, hướng dẫn, hiến pháp, đạo luật của nghị viện, pháp lệnh, hiệp ước, công ước, luật lệ, thông tư, chỉ đạo, thông báo, bộ luật, quy tắc (bao gồm cả các quy tắc của bất kỳ sàn giao dịch chứng khoán áp dụng nào), lệnh, lệnh cấm, phán quyết, nghị định, phán quyết trọng tài, quyết định, phát hiện hoặc yêu cầu tương tự khác do Cơ Quan Có Thẩm Quyền ban hành, thông qua, công bố hoặc áp dụng, bao gồm cả bất kỳ các sửa đổi, tái ban hành hoặc thay thế các văn bản này, có hiệu lực pháp lý đối với người hoặc vật đó ở bất kỳ khu vực tài phán nào có liên quan.

"Authority" includes any supranational, national, state, municipal or local government, governmental, semi-governmental, inter-governmental, regulatory, judicial or quasi-judicial body, agency, department, entity or authority, stock exchange or self-regulatory organisation established under statute and shall include persons exercising executive, legislative, judicial, regulatory or administrative functions of or pertaining to government.

"Cơ Quan Có Thẩm Quyền" bao gồm mọi cơ quan siêu quốc gia, quốc gia, tiểu bang, thành phố hoặc chính quyền địa phương, chính phủ, bán chính phủ, liên chính phủ, cơ quan quản lý, tư pháp hoặc bán tư pháp, cơ quan, bộ phận, tổ chức hoặc cơ quan có thẩm quyền, sàn giao dịch chứng khoán hoặc tổ chức tự quản lý được thành lập theo luật và sẽ bao gồm những người thực hiện các chức năng hành pháp, lập pháp, tư pháp, quản lý hoặc hành chính của hoặc liên quan đến chính phủ.

"Business Day" means means any day of the week (excluding weekends and public holidays) on which commercial banks are open for business in the territory where ADA corporate entity domiciles in.

"Ngày Làm Việc" nghĩa là bất kỳ ngày nào trong tuần (không bao gồm cuối tuần và ngày lễ) mà các ngân hàng thương mại mở cửa hoạt động kinh doanh trên lãnh thổ nơi ADA đặt trụ sở.

"**Best Industry Practice**" means, in relation to any undertaking and any circumstances, the exercise of the degree of skill, care, diligence, prudence, foresight and judgement which could reasonably be expected from highly skilled, experienced persons, entities and world leading suppliers and contractors engaged in comparable types of undertaking under similar circumstances, applying equivalent or better standards currently applied in the industry relevant to the Goods and Services being provided or delivered and any other products, works and services that may become available to ensure, without limitation, the objectives and obligations identified in this Agreement are achieved and performed that include best practices and value in respect of price, performance and time to market.

"Thực Tiễn Ngành Tốt Nhất" có nghĩa là, liên quan đến bất kỳ cam kết nào và bất kỳ trường hợp nào, việc thực hiện với mức độ kỹ năng, sự cẩn thận, chăm chỉ, thận trọng, tầm nhìn xa và phán đoán mà có thể được mong đợi một cách hợp lý từ những người, chủ thể có tay nghề cao, giàu kinh nghiệm, các nhà cung cấp và các nhà thầu hàng đầu thế giới khi họ tham gia vào các loại công việc có thể đánh giá được trong các hoàn cảnh tương tự, áp dụng các tiêu chuẩn tương đương hoặc tốt hơn các tiêu chuẩn hiện đang được áp dụng trong ngành liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ và bất kỳ sản phẩm, công trình và dịch vụ nào khác có thể sẵn có để đảm bảo, nhưng không giới hạn, việc đạt được và thực hiện các mục tiêu và nghĩa vụ đã xác định trong Thỏa Thuận này, và bao gồm các thông lệ và giá trị tốt nhất về giá cả, hiệu suất và thời gian đưa ra thị trường.

"**Confidential Information**" means all information, reports or data such as diagrams, plans, statistics, drawings and supporting records or materials (whether in writing, orally, or by any electronic or other means), which has come into the possession of the Supplier before, on or after the Term which relate to member(s) of ADA Group, its customers (including its customers' customers) or suppliers and shall include but is not limited to:

"Thông Tin Bí Mật" nghĩa là tất cả thông tin, báo cáo hoặc dữ liệu như sơ đồ, kế hoạch, số liệu thống kê, bản vẽ và hồ sơ hoặc tài liệu hỗ trợ (dù bằng văn bản, lời nói hay bằng bất kỳ phương tiện điện tử hoặc phương tiện nào khác) được Nhà Cung Cấp chiếm hữu trước, trong hoặc sau Thời Hạn liên quan đến (các) thành viên của Tập Đoàn ADA, khách hàng của Tập Đoàn (bao gồm cả khách hàng của những khách hàng đó) hoặc nhà cung cấp và sẽ bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) data on the network, formulae, photographs, drawings, specifications, software programs, samples and any technical, business plans, financial or commercial information relating to member(s) of ADA Group; or

dữ liệu ở trên mạng, công thức, ảnh, bản vẽ, thông số kỹ thuật, chương trình phần mềm, mẫu thử và bất kỳ kế hoạch kỹ thuật, kinh doanh, thông tin tài chính hoặc thương mại liên quan đến (các) thành viên của Tập Đoàn ADA; hoặc

- b) any information relating to its business, operations, processes, plans, intentions, product information, know-how, design rights, trade secrets, market strategy and opportunities, customer and supplier details and business affairs and any other material bearing or incorporating any information and documentation relating to member(s) of ADA Group; and

mọi thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh, hoạt động, quy trình, kế hoạch, ý định, thông tin sản phẩm, bí quyết, quyền thiết kế, bí mật kinh doanh, chiến lược và cơ hội thị trường, chi tiết về khách hàng và nhà cung cấp cũng như các vấn đề kinh doanh của (các) thành viên đó và bất kỳ tài liệu nào khác mang hoặc kết hợp bất kỳ thông tin và tài liệu nào liên quan đến (các) thành viên của Tập Đoàn ADA; và

- c) any Personal Data which ADA or any other member(s) of ADA Group controls the Processing of or which comes into the knowledge, possession or control of the Supplier pursuant to this Agreement.

bất kỳ Dữ Liệu Cá Nhân nào mà ADA hoặc bất kỳ (các) thành viên nào khác của Tập Đoàn ADA kiểm soát Việc Xử Lý hoặc Dữ Liệu Cá Nhân mà Công Ty biết được, chiếm hữu hoặc kiểm soát theo Thỏa Thuận này.

"**Data Protection Law**" means all Applicable Laws, policies and regulations relating to the collecting and processing of personal data and privacy in effect from time to time.

"Luật Bảo Vệ Dữ Liệu" nghĩa là tất cả các Luật Áp Dụng, chính sách và quy định hiện hành liên quan đến việc thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư có hiệu lực vào từng thời điểm.

"**Data Subject**" means an individual who is the subject of the Personal Data.

"Chủ Thể Dữ Liệu" có nghĩa là một cá nhân là chủ thể của Dữ Liệu Cá Nhân.

"**Deliverable**" or "**Deliverables**" means the provision or delivery of the Goods and Services (including planning) or shipment of the Goods and Services or any conduct(s) by the Supplier or any of its representatives to ADA as specified in the PO or otherwise agreed between the Parties in writing.

“Giao Phẩm” hoặc **“Các Giao Phẩm”** có nghĩa là việc cung cấp hoặc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ (bao gồm cả việc lập kế hoạch) hoặc vận chuyển Hàng Hóa và Dịch Vụ hoặc bất kỳ (các) hành vi nào của Nhà Cung Cấp hoặc bất kỳ đại diện nào của Nhà Cung Cấp cho ADA như được chỉ định trong Đơn Hàng hoặc được Các Bên thỏa thuận khác bằng văn bản.

“Fees” means the amount ADA is required to pay under the relevant PO to the Supplier, which may include but shall not be limited to, any applicable taxes.

“Phí” có nghĩa là số tiền ADA phải thanh toán theo Đơn Hàng liên quan cho Nhà Cung Cấp, và có thể bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ khoản thuế nào được áp dụng.

“Goods and Services” means tangible and intangible goods and services, including but not limited to content, creatives, software, services, tools, peripherals, spare parts and any related software and documentation specified in the PO.

“Hàng Hóa và Dịch Vụ” có nghĩa là hàng hóa và dịch vụ hữu hình và vô hình, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung, sáng tạo, phần mềm, dịch vụ, công cụ, thiết bị ngoại vi, phụ tùng thay thế cũng như bất kỳ phần mềm và tài liệu liên quan nào được chỉ định trong Đơn Hàng.

“Intellectual Property Rights” means patents, rights to inventions, copyright and related rights, trade marks, business names and domain names, moral rights, rights in get-up, goodwill and the right to sue for passing off, rights in designs, database rights, rights to use and protect the confidentiality of, confidential information (including know-how), and all other intellectual property rights, in each case whether registered or unregistered and including all applications and rights to apply for and be granted, renewals or extensions of, and rights to claim priority from, such rights and all similar or equivalent rights or forms of protection which subsist or will subsist now or in the future in any part of the world.

“Quyền Sở Hữu Trí Tuệ” có nghĩa là bằng sáng chế, quyền đối với phát minh, quyền tác giả và quyền liên quan, nhãn hiệu, tên doanh nghiệp và tên miền, quyền nhân thân, quyền thành lập, lợi thế thương mại và quyền khởi kiện gian lận, quyền đối với thiết kế, cơ sở dữ liệu, quyền sử dụng và bảo vệ tính bảo mật của thông tin bí mật (bao gồm cả bí quyết), và tất cả các quyền sở hữu trí tuệ khác, dù đã đăng ký hay chưa đăng ký trong từng trường hợp, và bao gồm tất cả các đơn đăng ký và quyền đăng ký và được cấp các quyền đó và tất cả các quyền tương tự hay tương đương hoặc hình thức bảo hộ, gia hạn các quyền đó và tất cả các quyền tương tự hay tương đương hoặc hình thức bảo hộ, và quyền yêu cầu quyền ưu tiên đối với các quyền đó và tất cả các quyền tương tự hay tương đương hoặc hình thức bảo hộ, mà đang tồn tại hoặc sẽ tồn tại ở bất kỳ nơi nào trên thế giới.

“Malware” means anything, software or device which may impair or otherwise adversely affect the operation of any computer or system, prevent or hinder access to any program or data (whether by rearranging within the computer or any storage medium or device, altering or erasing, the program or data in whole or in part, or otherwise), gain unauthorised access to any program, equipment, system or data or collect data or surveillance without authorisation, including worms, trojan horses, computer viruses, ransomware, spyware or similar things.

“Phần Mềm Độc Hại” có nghĩa là bất kỳ vật, phần mềm hoặc thiết bị nào có thể làm suy yếu hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của bất kỳ máy tính hoặc hệ thống nào, ngăn cản hoặc cản trở quyền truy cập vào bất kỳ chương trình hoặc dữ liệu nào (cho dù bằng cách sắp xếp lại bên trong máy tính hoặc bất kỳ phương tiện lưu trữ hoặc thiết bị nào, thay đổi hoặc xóa, toàn bộ hoặc một phần chương trình hoặc dữ liệu hoặc cách khác), truy cập trái phép vào bất kỳ chương trình, thiết bị, hệ thống hoặc dữ liệu nào, hoặc thu thập dữ liệu hoặc giám sát trái phép, bao gồm sâu máy tính, Trojan horses, virus máy tính, phần mềm tống tiền, phần mềm gián điệp hoặc tương tự.

“Parties” means collectively ADA and the Supplier, whereas the term **“Party”** shall mean any of them.

“Các Bên” có nghĩa là ADA và Nhà Cung Cấp, trong khi thuật ngữ **“Bên”** có nghĩa là bất kỳ bên nào trong số đó.

“Personnel” means all employees, agents, suppliers, contractors and other representatives of such Party (or its subcontractors) who are involved, or proposed to be involved, in the provision of Goods and Services.

“Nhân Sự” có nghĩa là tất cả nhân viên, đại lý, nhà cung cấp, nhà thầu và đại diện khác của Bên đó (hoặc nhà thầu phụ của Bên đó) có liên quan hoặc được đề xuất tham gia vào việc cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ.

“Personal Data” means personal data, personal information or data relating to individuals.

“Dữ Liệu Cá Nhân” nghĩa là dữ liệu cá nhân, thông tin cá nhân hoặc dữ liệu liên quan đến cá nhân.

“Process” or **“Processing”** means collecting, recording, holding or storing Personal Data or carrying out any operation or set of operations on Personal Data, including (a) the organization, adaptation or alteration of Personal Data; (b) the retrieval, consultation or use of Personal Data; (c) the disclosure

of Personal Data by transmission, transfer, dissemination or otherwise making available; or (d) the alignment, combination, correction, erasure or destruction of Personal Data.

“Xử Lý” hoặc “Việc Xử Lý” nghĩa là thu thập, ghi lại, lưu giữ hoặc lưu trữ Dữ Liệu Cá Nhân hoặc thực hiện bất kỳ hoạt động hoặc tập hợp các hoạt động nào đối với Dữ Liệu Cá Nhân, bao gồm (a) việc tổ chức, điều chỉnh hoặc thay đổi Dữ Liệu Cá Nhân; (b) việc truy xuất, tư vấn hoặc sử dụng Dữ Liệu Cá Nhân; (c) việc tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân bằng cách truyền, chuyển giao, phổ biến hoặc hình thức cung cấp thông tin khác; hoặc (d) liên kết, kết hợp, chỉnh sửa, xóa hoặc hủy Dữ Liệu Cá Nhân.

“Purchase Order” or “PO” means a mutually agreed Purchaser Order incorporating this PO GTC.

“Đơn Đặt Hàng” hoặc “Đơn Hàng” có nghĩa là Đơn Đặt Hàng được Các Bên thống nhất kết hợp với ĐKVKĐK Đơn Hàng này.

“Sub-Processor” means any party appointed by, or on behalf of, the Supplier to Process Personal Data in connection with this PO.

“Bên Xử Lý Phụ” có nghĩa là bất kỳ bên nào được chỉ định bởi hoặc thay mặt Nhà Cung Cấp Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân liên quan đến Đơn Hàng này.

“Term” means the Term of the Purchase Order specified in the PO.

“Thời Hạn” có nghĩa là Thời Hạn của Đơn Đặt Hàng được chỉ định trong Đơn Hàng.

“Timelines” means the implementation plan for the delivery of the Goods and Services to ADA as set out in the PO.

“Thời Gian Biểu” nghĩa là kế hoạch thực hiện việc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ cho ADA như được nêu trong Đơn Hàng.

2. DELIVERY, TRANSPORTATION AND SHIPPING

GIAO HÀNG VÀ VẬN CHUYỂN

- 2.1 **Delivery, Transportation, Shipping.** The Supplier shall: (a) ensure the Goods and Services are suitably packed to avoid damage in transit or in storage, marked, transmitted, delivered or shipped in accordance with ADA’s requirements and all applicable laws or regulations; and (b) not charge for any costs relating to handling, packaging, storage or transportation (including duties, taxes, fees, etc.) unless otherwise expressly stated in the PO. The Supplier shall include the delivery order, bills of lading or other shipping receipts with the correct classification and identification of the Goods and Services, which shall be delivered or shipped in accordance with the requirements as set out by ADA and the relevant authorities. The identification markings on each package of the Goods and Services including the packing slips, delivery order, bills of lading and invoices must be sufficiently clear to enable ADA to identify the Goods and Services.

***Giao Hàng, Vận Chuyển.** Nhà Cung Cấp sẽ: (a) đảm bảo Hàng Hóa và Dịch Vụ được đóng gói phù hợp để tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển hoặc lưu kho, được đánh dấu, truyền, giao hoặc vận chuyển theo yêu cầu của ADA và tất cả các luật hoặc quy định áp dụng; và (b) không tính bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc xử lý, đóng gói, lưu kho hoặc vận chuyển (bao gồm cả thuế quan, thuế, phí, v.v.) trừ khi có quy định rõ ràng khác trong Đơn Hàng. Nhà Cung Cấp phải đính kèm phiếu giao hàng, vận đơn hoặc biên lai vận chuyển khác cùng với phân loại và nhận dạng chính xác Hàng Hóa và Dịch Vụ mà sẽ được giao hoặc vận chuyển theo các yêu cầu do ADA và các cơ quan có thẩm quyền liên quan quy định. Các dấu hiệu nhận dạng trên mỗi gói Hàng Hóa và Dịch Vụ bao gồm cả phiếu đóng gói, phiếu giao hàng, vận đơn và hóa đơn phải đủ rõ ràng để ADA có thể xác định Hàng Hóa và Dịch Vụ.*

- 2.2 Notwithstanding clause 2.1, ADA may reject the Goods and Services, if they are defective and not in accordance with ADA’s requirement under the PO or are reasonably believed to be counterfeit and such rejected Goods and Services shall be removed by the Supplier at the instruction of ADA.

Bất kể Khoản 2.1, ADA có thể từ chối Hàng Hóa và Dịch Vụ nếu chúng bị lỗi và không phù hợp với yêu cầu của ADA theo Đơn Hàng hoặc có lý do hợp lý để cho rằng Hàng Hóa và Dịch Vụ đó là hàng giả, và Hàng Hóa và Dịch Vụ bị từ chối đó sẽ được Nhà Cung Cấp loại bỏ theo hướng dẫn của ADA.

- 2.3 **Delivery.** Deliveries will be made in the manner, on the dates, and at the time specified in the PO or in accordance with any subsequent written instructions by ADA. Time is of the essence for all deliveries. ADA will not be required to pay for or accept any Goods and Services that do not meet the PO GTC. In the event the Supplier is unable to comply with the delivery date as specified in the PO, the Supplier shall notify ADA not less than 2 Business Days before such delivery date, and ADA may purchase replacements elsewhere, and the Supplier shall be liable for the actual costs incurred by ADA.

Giao Hàng. Việc giao hàng sẽ được thực hiện theo cách thức, vào ngày và giờ được chỉ định trong Đơn Hàng hoặc theo bất kỳ hướng dẫn bằng văn bản nào sau đó của ADA. Thời gian là điều cốt yếu đối với mọi hoạt động giao hàng. ADA sẽ không bị buộc phải thanh toán hoặc chấp nhận bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ nào không đáp ứng ĐKVKĐK Đơn Hàng. Trong trường hợp Nhà Cung Cấp không thể tuân thủ ngày giao hàng như được chỉ định trong Đơn Hàng, Nhà Cung Cấp phải thông báo cho ADA không ít hơn 2 Ngày Làm Việc trước ngày giao hàng. và ADA có thể mua hàng thay thế ở nơi khác và Nhà Cung Cấp phải chịu trách nhiệm cho các chi phí thực tế phát sinh cho ADA.

- 2.4 **Title and Risk.** Title to the Goods and Services shall pass to ADA upon full payment of the PO value. The risk of damage, or loss of, the Goods and Services shall remain with the Supplier until the Goods and Services have been inspected and accepted by ADA in writing.

Quyền Sở Hữu và Rủi ro. Quyền sở hữu đối với Hàng Hóa và Dịch Vụ sẽ được chuyển giao cho ADA sau khi giá trị Đơn Hàng được thanh toán đầy đủ. Rủi ro hư hỏng hoặc mất mát đối với Hàng Hóa và Dịch Vụ sẽ vẫn thuộc về Nhà Cung Cấp cho đến khi Hàng Hóa và Dịch Vụ được ADA kiểm tra và chấp nhận bằng văn bản.

- 2.5 **Quality.** The Goods and Services shall be free from any faults and defects, failing which, ADA may elect to either reject any such Goods and Services without any liability whatsoever to the Supplier, or, to require the Supplier to replace, repair or make good any faults, defects or non-conformance with stated specifications and requirements, at its own cost and expense.

Chất Lượng. Hàng Hóa và Dịch Vụ không được có bất kỳ lỗi và khiếm khuyết nào; ngược lại, ADA có thể chọn từ chối bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ bị lỗi hay khiếm khuyết mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Nhà Cung Cấp, hoặc yêu cầu Nhà Cung Cấp, bằng chi phí của Nhà Cung Cấp, thay thế, sửa chữa hoặc hoàn thiện bất kỳ lỗi, khiếm khuyết hoặc sự không phù hợp với các thông số kỹ thuật và yêu cầu đã quy định.

3. GENERAL GOODS AND SERVICE REQUIREMENTS

YÊU CẦU CHUNG VỀ HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ

- 3.1 The Supplier shall:

Nhà Cung Cấp phải:

- a) perform the Services in accordance with this PO, including any specifications as may be required by ADA.

thực hiện Dịch Vụ theo Đơn Hàng này, bao gồm mọi thông số kỹ thuật mà ADA có thể yêu cầu.

- b) The Supplier must, in accordance with PO:

Nhà Cung Cấp phải, theo Đơn Hàng:

- i. deliver the Goods and Services to ADA in compliance with ADA's specifications and requirements and shall ensure the services is successfully installed, completed, integrated and well operate as stated in the PO. In the absence of such specifications and in all cases other than the supply of services, the Goods and Services shall meet the manufacturers' prevailing published specifications;

cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ cho ADA theo các thông số kỹ thuật và yêu cầu của ADA và phải đảm bảo các dịch vụ được cài đặt, hoàn thiện, tích hợp thành công và vận hành tốt như đã nêu trong Đơn Hàng. Trong trường hợp không có các thông số kỹ thuật đó và trong mọi trường hợp không phải là cung cấp dịch vụ, Hàng Hóa và Dịch Vụ phải đáp ứng các thông số kỹ thuật hiện hành đã được công bố của nhà sản xuất;

- ii. perform all the and any other relevant tasks set out in the PO; and

thực hiện tất cả và bất kỳ công việc liên quan nào khác như nêu trong Đơn Hàng; và

- iii. perform any other activities or tasks reasonably incidental to or directly connected with the obligations of the Supplier under this PO which are not expressly stated.

thực hiện bất kỳ hoạt động hoặc công việc nào khác ngẫu nhiên hoặc liên quan trực tiếp đến các nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo PO này mà không được nêu một cách rõ ràng.

- c) Without limiting any other obligation imposed on the Supplier under this PO, the Supplier must:

Không giới hạn bất kỳ nghĩa vụ nào khác của Nhà Cung Cấp theo Đơn Hàng này, Nhà Cung Cấp phải:

- i. supply the Goods and Services and perform its other obligations under this PO, in a timely, diligent and competent manner, and with all due skill and care;
cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ cũng như thực hiện các nghĩa vụ khác của mình theo Đơn Hàng này, một cách kịp thời, siêng năng và có thẩm quyền, cũng như với tất cả kỹ năng và sự cẩn trọng phù hợp;
- ii. supply and deliver the Goods and Services under this PO;
cung cấp và giao Hàng Hóa và Dịch Vụ theo Đơn Hàng này;
- iii. provide, manage and maintain sufficient resources, including human resources, equipment and facilities, to enable it to fulfil its obligations under this PO;
cung cấp, quản lý và duy trì đủ nguồn lực, bao gồm cả nhân lực, thiết bị và cơ sở vật chất, giúp Nhà Cung Cấp thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Đơn Hàng này;
- iv. not adversely interfere with ADA's business;
không can thiệp bất lợi vào hoạt động kinh doanh của ADA;
- v. comply with all reasonable directions given by ADA from time to time in connection with the Goods and Services;
tuân thủ tất cả các hướng dẫn hợp lý do ADA đưa ra vào từng thời điểm liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ;
- vi. provide such other services as are necessary for, or reasonably incidental or collateral to, the performance of its obligations under this PO.
cung cấp các dịch vụ khác cần thiết cho, hoặc phát sinh hợp lý hoặc bổ sung cho, việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Đơn Hàng này.

3.2 The Supplier in the course of providing Goods and Services to ADA shall ensure its Personnel are:
Nhà Cung Cấp trong quá trình cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ cho ADA phải đảm bảo Nhân Sự của mình:

- a) highly qualified, certified, efficient, competent and experienced professionals capable of carrying the roles, duties and responsibilities of the Supplier for the purpose of executing the PO:
là các chuyên gia có trình độ cao, được chứng nhận, hiệu quả, có năng lực và kinh nghiệm để có thể thực hiện các vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của Nhà Cung Cấp nhằm mục đích thực hiện Đơn Hàng;
- b) the Personnel shall devote all the time and attention to the performance of their work in relation to the providing the PO during the Term;
sẽ dành toàn bộ thời gian và sự chú ý để thực hiện công việc của họ liên quan đến việc cung cấp Đơn Hàng trong Thời Hạn;
- c) the Personnel shall exercise all care, skill and diligence in the performance of carrying out their obligations under the PO according to Best Industry Practice.
sẽ thực hiện tất cả sự quan tâm, kỹ năng và sự siêng năng trong việc thực hiện các nghĩa vụ của họ theo Đơn Hàng theo Thực Tiễn Ngành Tốt Nhất.

3.3 Notwithstanding the aforementioned and anything stated to the contrary herein, the Supplier shall be fully responsible for the acts, omissions, defaults and neglect of the Personnel regardless of whether the Supplier has knowledge of the same.

Bất kể những điều đã nói ở trên và bất kỳ điều gì được nêu ngược lại trong tài liệu này, Nhà Cung Cấp sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về các hành vi, thiếu sót, sai sót và sơ suất của Nhân Sự bất kể Nhà Cung Cấp có biết về điều đó hay không.

3.4 Where ADA requires the Supplier to replace the services of any of the Personnel for any reasons whatsoever, ADA shall notify the Supplier accordingly in writing and the Supplier shall replace such Personnel of equivalent or requisite or higher skill, qualification, capability and experience. Any replacement of Personnel as may be requested by ADA shall be at the cost and expense of the Supplier and the Supplier shall ensure the replacement process would not disrupt or cause delays.

Trong trường hợp ADA yêu cầu Nhà Cung Cấp thay thế dịch vụ của bất kỳ Nhân Sự nào vì bất kỳ lý do gì, ADA sẽ thông báo cho Nhà Cung Cấp bằng văn bản và Nhà Cung Cấp sẽ thay thế Nhân Sự khác có kỹ năng, trình độ, năng lực và kinh nghiệm tương đương hoặc cần thiết hoặc cao hơn. Bất kỳ việc thay thế Nhân Sự nào theo yêu cầu của ADA sẽ thực hiện bằng chi phí của Nhà Cung Cấp và

Nhà Cung Cấp phải đảm bảo quy trình thay thế sẽ không làm gián đoạn hoặc gây ra sự chậm trễ.

- 3.5 If for any reasons beyond the reasonable control of the Supplier, it becomes necessary to substitute any of the Personnel or if the Supplier determines in its reasonable judgement that it is appropriate to change or substitute any of the Personnel, the Supplier shall notify and consult ADA on a suitable replacement and provide a Personnel of equivalent, requisite or higher skill, qualifications, capability and experience reasonably acceptable to ADA and any cost incurred thereby in such replacement shall be borne by the Supplier.

Nếu, vì bất kỳ lý do nào ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Nhà Cung Cấp, cần phải thay thế bất kỳ Nhân Sự nào hoặc nếu Nhà Cung Cấp xác định, theo nhận định hợp lý của mình, rằng việc thay đổi hoặc thay thế bất kỳ Nhân Sự nào là phù hợp, thì Nhà Cung Cấp phải thông báo và tham khảo ý kiến của ADA liên quan đến việc thay thế phù hợp và cung cấp Nhân Sự có kỹ năng, trình độ, năng lực và kinh nghiệm tương đương, cần thiết hoặc cao hơn mà có thể chấp nhận cho ADA một cách hợp lý, và mọi chi phí phát sinh do việc thay thế đó sẽ do Nhà Cung Cấp chịu.

- 3.6 The Supplier shall ensure that the Personnel shall be bound by and comply with the confidentiality obligations as stated herein.

Nhà Cung Cấp phải đảm bảo rằng Nhân Sự sẽ bị ràng buộc và tuân thủ các nghĩa vụ bảo mật như được nêu trong tài liệu này.

4. REPRESENTATIONS AND WARRANTIES

CÁC TUYÊN BỐ VÀ ĐẢM BẢO

- 4.1 **Mutual Representations and Warranties.** Each party represents and warrants that: (a) it is duly organized, validly existing, and in good standing in the jurisdiction it is formed; (b) its execution and delivery of this Agreement has been duly and validly authorized and this Agreement constitutes a valid, binding, and enforceable obligation upon its execution; and (c) it shall comply with all Applicable Laws in performing this Agreement.

Các Tuyên Bố và Đảm Bảo Chung. *Mỗi Bên tuyên bố và đảm bảo rằng: (a) Bên đó được thành lập hợp lệ, tồn tại hợp pháp và đang hoạt động tại khu vực tài phán mà bên đó thành lập; (b) việc ký kết và thực hiện Thỏa Thuận này bởi bên đó đã được chấp thuận hợp lệ và hợp pháp và Thỏa Thuận này cấu thành nghĩa vụ có hiệu lực, ràng buộc và có khả năng thi hành khi được ký kết; và (c) Bên đó sẽ tuân thủ toàn bộ Luật áp Dụng khi thực hiện Thỏa Thuận này.*

- 4.2 Supplier further represents and warrants that in respect of any Goods and Services:

Nhà Cung Cấp tuyên bố và bảo đảm rằng, đối với bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ nào:

- a) it has the right and authority to permit the use, reproduction, distribution, and transmission of the Goods and Services;

Nhà Cung Cấp có quyền và thẩm quyền cho phép sử dụng, sao chép, phân phối và truyền tải Hàng Hóa và Dịch Vụ;

- b) the Goods and Services supplied by the Supplier are, at all times during the Term of this PO:

Hàng Hóa và Dịch Vụ do Nhà Cung Cấp cung cấp tại mọi thời điểm trong Thời Hạn của Đơn Hàng này:

- i. is factually accurate;

là đúng và chính xác;

- ii. does not contain any illegal, fraudulent or deceptive materials;

không chứa bất kỳ tài liệu bất hợp pháp, gian lận hoặc lừa đảo nào;

- iii. does not contain spyware, virus, malicious code or peer to peer applications;

không chứa phần mềm gián điệp, vi rút, mã độc hoặc các ứng dụng ngang hàng;

- iv. does not violate any laws, codes governing standards of practice, or industry best practices;

không vi phạm bất kỳ luật, quy tắc nào quản lý các tiêu chuẩn thực hành hoặc các thông lệ tốt nhất trong ngành;

- v. Goods and Services specified in the PO are new, unused, not secondhand and do not contain any used or reconditioned materials, unless ADA has agreed otherwise in writing;

Hàng Hóa và Dịch Vụ nêu trong Đơn Hàng là hàng hóa và dịch vụ mới, chưa qua sử dụng, không phải đồ cũ và không chứa bất kỳ vật liệu đã qua sử dụng hoặc tân trang nào, trừ khi ADA có thỏa thuận khác bằng văn bản;

- vi. it has been disclosed to ADA in writing the existence of any third party code including without limitation open source code, that is included in or is provided in connection with the Goods and Services and the Supplier is in compliance with all the licensing applicable to such third party code;

sự tồn tại của bất kỳ mã của bên thứ ba nào bao gồm nhưng không giới hạn ở mã nguồn mở, mà được bao gồm trong hoặc được cung cấp liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ, đã được tiết lộ cho ADA và Nhà Cung Cấp tuân thủ tất cả các giấy phép áp dụng cho mã của bên thứ ba đó;

- vii. without any loss or corruption of any ADA Data due to Supplier negligence and wilful misconduct; provided in such a manner so as not to detrimentally affect the operation or capacity of ADA Systems or any of ADA's networks or information technology or business systems;

không có bất kỳ mất mát hoặc hư hỏng nào đối với bất kỳ Dữ Liệu ADA nào do sơ suất và cố ý của Nhà Cung Cấp; được cung cấp theo cách không gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động hoặc khả năng của Hệ Thống ADA hoặc bất kỳ mạng hoặc công nghệ thông tin hoặc hệ thống kinh doanh nào của ADA;

- viii. not infringe any third party Intellectual Property Rights;

không vi phạm bất kỳ Quyền Sở Hữu Trí Tuệ nào của bên thứ ba;

- ix. not infringe confidentiality obligations owed to any third party; and

không vi phạm nghĩa vụ bảo mật đối với bất kỳ bên thứ ba; và

- x. it has duly obtained and shall ensure that it shall obtain all necessary consents, licences, Intellectual Property Rights and authorisations to undertake in delivering the Goods and Services.

Nhà Cung Cấp đã có được một cách hợp lệ và đảm bảo rằng sẽ có được tất cả sự đồng ý, giấy phép, Quyền Sở Hữu Trí Tuệ và ủy quyền cần thiết để thực hiện trong việc cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ.

- 4.3 Unless specified in the PO, the Supplier further warrants the warranty period shall be twelve (12) months immediately following the written acceptance of the Goods and Services by ADA. If any defect occurs during the warranty period, the Supplier shall forthwith, at its own cost and expense repair or replace the Goods and Services, failing which, ADA may repair, or replace it and the Supplier shall reimburse ADA for all costs and expenses incurred relating thereto. During the warranty period, ADA will not be required to pay for the proportion of work other than those specified under this Agreement.

Trừ khi được quy định trong Đơn Hàng, Nhà Cung Cấp đảm bảo thêm rằng thời gian bảo hành sẽ là mười hai (12) tháng ngay sau khi ADA chấp nhận Hàng Hóa và Dịch Vụ bằng văn bản. Nếu có bất kỳ khiếm khuyết nào xảy ra trong thời gian bảo hành, Nhà Cung Cấp sẽ ngay lập tức sửa chữa hoặc thay thế Hàng Hóa và Dịch Vụ bằng chi phí của mình, nếu không thì ADA có thể sửa chữa hoặc thay thế nó và Nhà Cung Cấp sẽ bồi hoàn cho ADA mọi phí và chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa hoặc thay thế đó. Trong thời gian bảo hành, ADA sẽ không phải thanh toán cho phần công việc ngoài những công việc được quy định trong Thỏa Thuận này.

- 4.4 **Breach of Warranty.** Without prejudice to any other remedies available to ADA, if a breach of any of the Warranties occurs, then, the Supplier must at its own risk and cost, undertake its obligations in relation to the Goods and Services including to perform the support services and promptly repair, replace, upgrade or improve the Deliverables so that it complies with the Warranties under this PO.

Vi Phạm Đảm Bảo. *Không ảnh hưởng đến bất kỳ biện pháp khắc phục nào khác của ADA, nếu xảy ra vi phạm bất kỳ Bảo Đảm nào thì Nhà Cung Cấp phải tự chịu rủi ro và chi phí, thực hiện các nghĩa vụ của mình liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ, bao gồm cả việc thực hiện các dịch vụ hỗ trợ và nhanh chóng thực hiện các biện pháp khắc phục, sửa chữa, thay thế, nâng cấp hoặc cải tiến Giao Phẩm để Nhà Cung Cấp tuân thủ các Bảo Đảm theo Đơn Hàng này.*

5. ACCEPTANCE

PHÊ DUYỆT

- 5.1 The Supplier shall ensure that its Personnel will undertake and complete the Deliverables in accordance with the Timelines. The Supplier shall notify ADA in writing upon completion of all Deliverables. If the Deliverables are in accordance with the provisions of this Agreement, ADA shall

then accept the Deliverables by way of issuance of a formal, written acceptance by an authorised representative of ADA ("**Final Sign-off**").

*Nhà Cung Cấp đảm bảo rằng Nhân Sự của mình sẽ thực hiện và hoàn thành Giao Phẩm theo đúng Thời Gian Biểu. Nhà Cung Cấp phải thông báo cho ADA bằng văn bản sau khi hoàn thành tất cả các Giao Phẩm. Nếu Giao Phẩm phù hợp với các quy định của Thỏa Thuận này thì ADA sẽ phê duyệt Giao Phẩm bằng cách phát hành văn bản đồng ý chính thức bởi người đại diện được ủy quyền của ADA ("**Phê Duyệt Cuối Cùng**").*

- 5.2 Prior to the issuance of the Final Sign-Off, ADA will notify the Supplier of any non-conformance of the Deliverables, specifying any requirement of the non-conformance and the Supplier shall assess the non-conformance and take corrective steps to rectify the same to complete the Deliverables upon notification of such non-conformance by ADA. Such corrective steps taken by the Supplier for rectification to conform to ADA's requirements shall be at no additional cost to ADA.

Trước khi đưa ra Phê Duyệt Cuối Cùng, ADA sẽ thông báo cho Nhà Cung Cấp về mọi điểm không tuân thủ của Giao Phẩm, nêu rõ mọi yêu cầu về sự không tuân thủ đó và Nhà Cung Cấp sẽ đánh giá sự không tuân thủ và thực hiện các bước khắc phục để khắc phục sự không tuân thủ đó để hoàn thiện Giao Phẩm sau khi ADA thông báo. Các bước khắc phục này sẽ do Nhà Cung Cấp thực hiện để phù hợp với yêu cầu của ADA và sẽ không phát sinh thêm phí cho ADA.

- 5.3 In the event the Supplier fails to rectify the non-conformance within 90 days after being notified by ADA, ADA shall have the right to terminate the PO.

Trong trường hợp Nhà Cung Cấp không khắc phục sự không tuân thủ trong vòng 90 ngày sau khi được ADA thông báo, ADA có quyền chấm dứt Đơn Hàng.

6. VARIATIONS

THAY ĐỔI

- 6.1 ADA may at any time during the Term of the PO, require the Supplier to revise the dates and time specified in the implementation plan for the delivery, including the date for acceptance of the Goods and Services, or to undertake any reasonable alteration or addition to or omission from the Goods and Services ("**Variation**").

*ADA có thể, vào bất kỳ thời điểm trong Thời Hạn của Đơn Hàng, yêu cầu Nhà Cung Cấp thay đổi ngày và giờ được chỉ định trong kế hoạch thực hiện giao hàng, bao gồm cả ngày chấp nhận Hàng Hóa và Dịch Vụ hoặc thực hiện bất kỳ thay đổi hoặc bổ sung hợp lý nào hoặc thiếu sót trong Hàng Hóa và Dịch Vụ ("**Thay Đổi**").*

- 6.2 In such a case, the Supplier shall analyse the impact on the Timelines, costs and whether changes would be required to be made to the Goods and Services.

Trong trường hợp đó, Nhà Cung Cấp phải phân tích tác động đến Thời Gian Biểu, chi phí và liệu có cần bất kỳ thay đổi nào đối với Hàng Hóa và Dịch Vụ hay không.

- 6.3 Any such changes referred to in Clause 6.2 shall require the mutual written agreement of the Parties.

Bất kỳ thay đổi nào nêu tại Khoản 6.2 phải có sự thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên.

- 6.4 If the effect of the Variation is that the Supplier shall still be able to deliver the Goods and Services within the Timelines, the Supplier shall not be entitled to any upward variation to the Fees and the Timelines as stated in the PO.

Nếu ảnh hưởng của Thay Đổi là Nhà Cung Cấp vẫn có thể giao Hàng Hóa và Dịch Vụ theo Thời Gian Biểu thì Nhà Cung Cấp sẽ không được hưởng bất kỳ sự điều chỉnh tăng nào đối với Phí và Thời Gian Biểu như đã nêu trong Đơn Hàng.

7. BILLING

THANH TOÁN

- 7.1 **Fees.** In consideration of the Supplier providing, undertaking and completing the delivery of the Goods and Services in accordance with this Agreement, ADA shall pay the Supplier the amount stated in the PO.

Phí. Trên cơ sở xem xét việc Nhà Cung Cấp cung cấp, thực hiện và hoàn thành việc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ theo Thỏa Thuận này, ADA sẽ thanh toán cho Nhà Cung Cấp số tiền nêu trong Đơn Hàng.

- 7.2 **Billing and Payment.** Unless otherwise stated on the PO, invoicing shall be one hundred percent (100%) of the PO value upon written acceptance of the Goods and Services by ADA. Unless otherwise stated in the PO, the payment term is 45 days upon receipt of a valid and correct invoice together with all the relevant supporting documents. All payments under the PO are without prejudice to ADA's

claims, rights, or remedies.

Lập Hóa Đơn và Thanh Toán. *Trừ khi có quy định khác tại Đơn Hàng, hóa đơn được xuất sẽ là một trăm phần trăm (100%) giá trị Đơn Hàng khi ADA phê duyệt Hàng Hóa và Dịch Vụ bằng văn bản. Trừ khi có quy định khác trong Đơn Hàng, thời hạn thanh toán là 45 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn hợp lệ và chính xác cùng với tất cả các chứng từ hỗ trợ liên quan. Tất cả các khoản thanh toán theo Đơn Hàng sẽ không ảnh hưởng đến các khiếu nại, quyền hoặc biện pháp khắc phục của ADA.*

7.3 **Taxes.** Unless otherwise stated in the PO, the price includes all applicable taxes, duties and charges. Supplier shall separately invoice ADA for any sales or similar turnover taxes or charges that the Supplier is required by law to collect from ADA. Invoices shall be in the appropriate format required by local law to permit the deduction of payments for income tax purposes by ADA.

Thuế. *Trừ khi có quy định khác trong Đơn Hàng, giá bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí hiện hành. Nhà Cung Cấp phải lập hóa đơn riêng cho ADA cho mọi khoản thuế hoặc phí bán hàng hoặc doanh thu tương tự mà pháp luật yêu cầu Nhà Cung Cấp phải thu từ ADA. Hóa đơn phải ở định dạng thích hợp theo yêu cầu của luật pháp địa phương để cho phép ADA khấu trừ các khoản thanh toán cho mục đích thuế thu nhập.*

a) Where Goods and Services Tax (“**GST**”), Value Added Tax (“**VAT**”), Sales and Service Tax (“**SST**”) or tax of similar nature is applicable on any Goods and Services supplied under the PO, ADA shall pay for the GST, VAT, SST, or tax of similar nature under each invoice provided that the Supplier has complied with the following: (a) the Supplier is duly licensed with the relevant authorities to collect GST or tax of similar nature; (b) GST or tax of similar nature for each invoice is included under the relevant invoice at the time of the issuance of the invoice; and (c) all invoices provided by the Supplier to ADA complies with the relevant laws relating to GST or tax of similar nature enforced by the authorities.

*Trường hợp Thuế Hàng hóa và Dịch vụ (“**GST**”), Thuế Giá trị Gia tăng (“**VAT**”), Thuế Bán hàng và Dịch vụ (“**SST**”) hoặc thuế có tính chất tương tự được áp dụng đối với bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ nào được cung cấp theo Đơn Hàng, ADA sẽ thanh toán GST, VAT, SST hoặc thuế có tính chất tương tự theo mỗi hóa đơn với điều kiện Nhà Cung Cấp đã tuân thủ những điều sau: (a) Nhà Cung Cấp được cơ quan liên quan cấp phép hợp lệ để thu GST hoặc thuế có tính chất tương tự; (b) GST hoặc thuế có tính chất tương tự đối với từng hóa đơn được bao gồm trong hóa đơn liên quan tại thời điểm phát hành hóa đơn; và (c) tất cả hóa đơn do Nhà Cung Cấp cung cấp cho ADA đều tuân thủ các luật liên quan liên quan đến GST hoặc thuế có tính chất tương tự do cơ quan có thẩm quyền thực thi.*

b) The Supplier shall be responsible for complying with all applicable tax laws and regulations including but not limited to the filing of any statutory tax returns. The Supplier agrees to keep ADA harmless against any claims or penalties that may be imposed on ADA by reason of the failure of the Supplier to comply with its obligations under applicable tax laws.

Nhà Cung Cấp phải chịu trách nhiệm tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành về thuế, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc nộp bất kỳ tờ khai thuế theo luật định nào. Nhà Cung Cấp đồng ý giữ cho ADA không bị ảnh hưởng trước mọi khiếu nại hoặc hình phạt có thể áp dụng đối với ADA do Nhà Cung Cấp không tuân thủ nghĩa vụ của mình theo luật thuế hiện hành.

7.4 **Withholding Tax.** If ADA is required by law to make any deduction or withholding of any sum otherwise payable to Supplier under the PO, ADA is entitled to deduct or withhold such amount and effect payment thereof to the relevant tax authority. ADA will upon request from the Supplier, provide the Supplier with official tax receipts or other evidence issued by the applicable tax authorities sufficient to establish that any taxes which are withheld have been paid by ADA. If the Supplier is entitled to a preferential tax rate through tax residency under the relevant treaty or convention, the Supplier may furnish to ADA the evidence by way of letter or certificate issued by the relevant tax authority confirming the tax residence status of the Supplier. Upon receipt of the evidence, ADA shall implement the appropriate preferential tax rate.

Thuế Khấu Trừ. *Nếu luật pháp yêu cầu ADA thực hiện bất kỳ khoản khấu trừ hoặc giữ lại bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho Nhà Cung Cấp theo Đơn Hàng thì ADA có quyền khấu trừ hoặc giữ lại số tiền đó và đóng số tiền đó cho cơ quan thuế liên quan. ADA sẽ, theo yêu cầu của Nhà Cung Cấp, cung cấp cho Nhà Cung Cấp biên lai thuế chính thức hoặc bằng chứng khác do cơ quan thuế hiện hành cấp đủ để chứng minh rằng mọi khoản thuế khấu trừ đã được ADA đóng. Nếu Nhà Cung Cấp được hưởng mức thuế suất ưu đãi thông qua việc cư trú thuế theo hiệp ước hoặc công ước có liên quan thì Nhà Cung Cấp có thể cung cấp cho ADA bằng chứng bằng thư hoặc giấy chứng nhận do cơ quan thuế có liên quan cấp xác nhận tình trạng cư trú thuế của Nhà Cung Cấp. Sau khi nhận được bằng chứng, ADA sẽ áp dụng mức thuế suất ưu đãi phù hợp.*

7.5 **Set off.** ADA may deduct from monies otherwise due to Supplier, any amount due from Supplier to ADA in connection with this Agreement.

Cán Trừ. ADA có thể khấu trừ từ các khoản tiền phải trả cho Nhà Cung Cấp, bất kỳ khoản tiền nào mà Nhà Cung Cấp phải trả cho ADA liên quan đến Thỏa Thuận này.

7.6 **Late Billing.** ADA is not liable to pay Supplier, and Supplier must not invoice ADA for any amount in respect of any Goods and Services provided under this Agreement, where the invoice for such Goods and Services is received by ADA more than three (3) months after the last date on which such amount should have been invoiced in accordance with Clause 7.

Yêu Cầu Thanh Toán Trễ. ADA không có trách nhiệm thanh toán cho Nhà Cung Cấp và Nhà Cung Cấp sẽ không được lập hóa đơn cho ADA cho bất kỳ số tiền nào liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ được cung cấp theo Thỏa Thuận này, trong trường hợp ADA nhận được hóa đơn cho Hàng Hóa và Dịch Vụ đó trễ hơn ba (3) tháng kể từ ngày cuối cùng mà số tiền đó lẽ ra phải được lập hoá đơn theo Khoản 7.

8. TERM AND TERMINATION

THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT

8.1 This Agreement shall be effective during the Term unless terminated in accordance with this Agreement.

Thỏa Thuận này sẽ có hiệu lực trong Thời Hạn trừ khi được chấm dứt theo quy định tại Thỏa Thuận này.

8.2 Notwithstanding any provision to the contrary in this Agreement, either Party may, without prejudice to any of its other rights and remedies, terminate this Agreement by serving written notice on the other Party if:

Bất kể bất kỳ điều khoản trái ngược nào trong Thỏa Thuận này, mỗi Bên có thể, không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào khác của mình, chấm dứt Thỏa Thuận này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Bên kia nếu:

a) the other Party commits a material breach of any of its obligations under this Agreement and such Party fails to remedy such breach (if capable of remedy) within two (2) weeks after being given the notice to do so;

Bên kia vi phạm nghiêm trọng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận này và Bên đó không khắc phục vi phạm đó (nếu có khả năng khắc phục) trong vòng hai (2) tuần sau khi nhận được thông báo yêu cầu khắc phục;

b) any of the representations and/or warranties made by the other Party is untrue, incorrect or misleading;

bất kỳ tuyên bố và/hoặc đảm bảo nào của Bên kia là không đúng sự thật, không chính xác hoặc gây nhầm lẫn;

c) the other Party shall go into liquidation whether compulsory or voluntary (otherwise than for the purposes of restructuring or amalgamation which shall have been approved in advance); or if a petition shall be presented or an order made for the appointment of an administrator in relation to the other Party or if a receiver, administrative receiver, judicial manager or manager shall be appointed over any part of the assets or undertaking of the other Party and such appointment is not revoked within thirty (30) days from the date of such appointment; or

Bên kia tiến hành thanh lý, dù là bắt buộc hay tự nguyện (trừ mục đích tái cơ cấu hoặc hợp nhất đã được phê duyệt trước); hoặc nếu có đơn yêu cầu hoặc lệnh bổ nhiệm người quản lý liên quan đến Bên kia hoặc nếu người tiếp nhận, người tiếp nhận hành chính, người quản lý tư pháp hoặc người quản lý được chỉ định đối với bất kỳ phần tài sản hoặc cam kết nào của bên kia Bên và việc bổ nhiệm đó không bị thu hồi trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày bổ nhiệm; hoặc

d) it becomes illegal or unlawful for either Party to perform any of its duties and obligations under this Agreement.

một trong hai Bên thực hiện bất kỳ nhiệm vụ và nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận này trở nên bất hợp pháp hoặc trái pháp luật.

8.3 Without affecting any other right or remedy available to it, ADA may terminate or suspend any portion of this Agreement with immediate effect by written notice to the Supplier if the Supplier's representations and warranties under Clause 4 were found to be untrue or inaccurate.

Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác của mình, ADA có thể chấm dứt hoặc đình chỉ bất kỳ phần nào của Thỏa Thuận này với hiệu lực ngay lập tức bằng văn bản thông báo cho Nhà Cung Cấp nếu tuyên bố và bảo đảm của Nhà Cung Cấp theo Khoản 4 được phát hiện là không đúng sự thật hoặc không chính xác.

- 8.4 ADA may terminate this Agreement in its entirety at any time without cause or liability, by providing the Supplier with fourteen (14) days' prior written notice.

ADA có thể chấm dứt toàn bộ Thỏa Thuận này vào bất kỳ lúc nào mà không cần nguyên nhân hoặc trách nhiệm pháp lý bằng cách gửi cho Nhà Cung Cấp thông báo bằng văn bản trước mười bốn (14) ngày.

- 8.5 Upon termination:

Khi chấm dứt:

- a) other than the provisions expressly provided in this Agreement to survive termination or which, by their nature, are intended to survive termination, this Agreement shall terminate and cease to have any further force or effect;

ngoài các điều khoản được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận là sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi Thỏa Thuận chấm dứt hoặc, vì bản chất của điều khoản đó, được dự định là sẽ tiếp tục tồn tại sau khi chấm dứt, Thỏa Thuận này sẽ chấm dứt và không còn hiệu lực nữa;

- b) the Supplier shall immediately invoice to ADA all outstanding unpaid invoices in respect of any portion of the Goods and Services supplied but for which no invoice has been submitted;

Nhà Cung Cấp phải ngay lập tức lập hóa đơn cho ADA cho tất cả các hóa đơn chưa thanh toán còn tồn đọng đối với bất kỳ phần Hàng Hóa và Dịch Vụ nào được cung cấp nhưng chưa lập hóa đơn;

- c) the Supplier shall permanently destroy, or return to ADA and other relevant member(s) of ADA Group, all Confidential Information or deal with the same in the manner instructed by ADA and other relevant member(s) of ADA Group, within the earlier of the time period required under law (if any) and fourteen (14) days after the termination or expiry of this Agreement.

Nhà Cung Cấp phải hủy vĩnh viễn hoặc trả lại cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA, tất cả Thông Tin Bí Mật hoặc xử lý Thông Tin Bí Mật theo cách được ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA hướng dẫn, trong khoảng thời gian được pháp luật yêu cầu (nếu có) hoặc mười bốn (14) ngày sau khi Thỏa Thuận này chấm dứt hoặc hết hạn, tùy thời hạn nào sớm hơn.

- d) no Party shall in any way exhibit any links or display any information that would lead any person to believe that ADA or other members of ADA Group and the Supplier are linked or related in any manner;

không Bên nào được hiển thị bất kỳ liên kết hoặc thể hiện bất kỳ thông tin, bằng bất kỳ cách nào, mà sẽ khiến bất kỳ người nào tin rằng ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA và Nhà Cung Cấp là có liên kết hoặc liên quan dưới bất kỳ hình thức nào;

- e) the Supplier hereby irrevocably assigns, transfers and conveys to ADA the Intellectual Property Rights in the Deliverables and parts thereof delivered to ADA as at the date of termination of this Agreement, upon payment by ADA of the amounts it is liable to pay as referred to in this Clause 8.3;

Nhà Cung Cấp theo đây nhượng lại, chuyển giao và chuyển nhượng một cách không hủy ngang cho ADA Quyền Sở Hữu Trí Tuệ đối với Giao Phẩm và các bộ phận của chúng mà đã được giao cho ADA vào ngày chấm dứt Thỏa Thuận này, khi ADA thanh toán số tiền mà ADA có trách nhiệm phải trả như được tham chiếu đến tại Khoản 8.3 này;

- f) except as expressly set out in Clause 9, the Intellectual Property Rights owned by a particular Party shall not at any time thereafter be used by the other Party for any purpose whatsoever;

trừ khi được quy định rõ ràng tại Khoản 9, Quyền Sở Hữu Trí Tuệ thuộc sở hữu của một Bên cụ thể sẽ không được Bên kia sử dụng vào bất kỳ thời điểm nào sau đó cho bất kỳ mục đích nào;

- g) ADA shall only be liable to pay the Supplier in accordance with Clause 8.3;

ADA chỉ chịu trách nhiệm thanh toán cho Nhà Cung Cấp theo Khoản 8.3;

- h) ADA shall not be liable to the Supplier by virtue of early termination of this Agreement, including but not limited to any claim for loss of profits and revenue or prospective profits.

ADA sẽ không chịu trách nhiệm với Nhà Cung Cấp do việc chấm dứt sớm Thỏa Thuận này, bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ khiếu nại nào về việc mất lợi nhuận và doanh thu hoặc lợi nhuận tiềm năng.

- 8.6 Termination or expiry of this Agreement shall not affect any rights, remedies, obligations or liabilities of the Parties that have accrued up to the date of termination or expiry, including the right to claim damages in respect of any breach of this Agreement which existed at or before the date of termination or expiry.

Việc Thỏa Thuận này chấm dứt hoặc hết hạn sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền, biện pháp khắc phục, nghĩa vụ hoặc trách nhiệm pháp lý nào của Các Bên mà đã phát sinh cho đến ngày chấm dứt hoặc hết hạn, bao gồm cả quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bất kỳ vi phạm nào đối với Thỏa Thuận này mà đã tồn tại vào hoặc trước ngày chấm dứt hoặc hết hạn.

- 8.7 All terms of this Agreement which, by their nature, are intended to survive termination of this Agreement will survive termination, including but not limited to all payment obligations, use restrictions, confidentiality obligations, data security and protection, indemnification obligations, and limitations of liability.

Tất cả các điều khoản của Thỏa Thuận này mà, vì bản chất của điều khoản đó, được dự định là sẽ tiếp tục tồn tại khi Thỏa Thuận này chấm dứt, sẽ vẫn tiếp tục có hiệu lực khi chấm dứt, bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các nghĩa vụ thanh toán, hạn chế sử dụng, nghĩa vụ bảo mật, bảo mật và bảo vệ dữ liệu, nghĩa vụ bồi hoàn và giới hạn trách nhiệm pháp lý.

9. INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- 9.1 The Supplier acknowledges and agrees that all rights, title and interest in and to all Intellectual Property Rights vested in ADA are and shall remain with ADA. The ADA name, all ADA logos, and the product names associated with the Goods and Services are trademarks of ADA, its licensors, or third parties, and nothing contained in this Agreement shall be construed as conferring any rights to the Supplier therein. The Supplier shall not remove any ADA trademark or logo from the Goods and Services, if applicable.

Nhà Cung Cấp thừa nhận và đồng ý rằng tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích trong và đối với tất cả các Quyền Sở Hữu Trí Tuệ được cấp cho ADA đang và sẽ vẫn thuộc về ADA. Tên ADA, tất cả logo ADA và tên sản phẩm liên quan đến Hàng Hóa và Dịch Vụ là thương hiệu của ADA, người cấp phép của ADA hoặc bên thứ ba và không có nội dung nào trong Thỏa Thuận này sẽ được hiểu là trao bất kỳ quyền nào trong đó cho Nhà Cung Cấp. Nhà Cung Cấp không được xóa bất kỳ nhãn hiệu hoặc logo ADA khỏi Hàng Hóa và Dịch Vụ, nếu có.

- 9.2 The Supplier warrants that it owns or is licensed to use the Intellectual Property Rights contained in the Goods and Services. The Supplier confirms that it has the right to grant and hereby grants to ADA and its Affiliates a non-exclusive, worldwide, perpetual, transferable, right to sub-license and royalty-free license to ADA with respect to use all Intellectual Property Rights contained in the Goods and Services in conjunction with the use or sale of the Goods and Services and to display the Supplier's logo in ADA's promotional materials for ADA's own marketing purposes.

Nhà Cung Cấp đảm bảo rằng mình sở hữu hoặc được cấp phép sử dụng Quyền Sở Hữu Trí Tuệ có trong Hàng Hóa và Dịch Vụ. Nhà Cung Cấp xác nhận rằng mình có quyền cấp phép và theo đây cấp cho ADA và các Bên Liên Kết của ADA quyền, trên cơ sở không độc quyền, toàn cầu, vĩnh viễn, có thể chuyển nhượng, cấp quyền thứ cấp và miễn phí bản quyền, cho ADA đối với việc sử dụng tất cả các Quyền Sở Hữu Trí Tuệ có trong Hàng Hóa và Dịch Vụ cùng với việc sử dụng hoặc bán Hàng Hóa và Dịch Vụ và hiển thị logo của Nhà Cung Cấp trong tài liệu quảng cáo của ADA cho mục đích tiếp thị của riêng ADA.

- 9.3 The Supplier shall indemnify and hold ADA harmless against any and all third party claims, actions and demands that the use of the rights granted by the Supplier herein infringes any rights of such third party and shall indemnify ADA against any damages and expenses (including reasonable legal costs and expenses) which may be awarded or agreed to be paid to any such third party in respect of any such claim or action against ADA.

Nhà Cung Cấp sẽ bồi hoàn và giữ cho ADA không bị tổn hại trước bất kỳ và tất cả các khiếu nại, hành động và yêu cầu của bên thứ ba rằng việc sử dụng các quyền do Nhà Cung Cấp cấp trong Thỏa Thuận này vi phạm bất kỳ quyền nào của bên thứ ba đó và sẽ bồi hoàn cho ADA mọi thiệt hại và chi phí (bao gồm cả phí và chi phí pháp lý hợp lý) mà có thể được trao cho hoặc được đồng ý thanh toán cho bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến bất kỳ khiếu nại hoặc hành động nào chống lại ADA.

9.4 All rights not expressly granted in this Agreement are reserved by ADA.

Tất cả các quyền không được cấp rõ ràng trong Thỏa Thuận này đều được ADA bảo lưu.

10. INDEMNIFICATION AND LIMITS OF LIABILITY

BỒI HOÀN VÀ GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

10.1 The Supplier will defend, hold harmless, settle, pay damages and indemnify ADA, its directors, officers, employees and its customers, and their respective successors and assigns, with regards to any and all claims, actions, liabilities, losses, expenses, damages and costs (including without limitation, reasonable attorney's fees) that may at any time be incurred by ADA and its Affiliates by reason of any claims, suits or proceedings made by a third party for libel, defamation, violation of right of privacy or publicity, breach of contract, copyright infringement, trademark infringement or other infringement of any third party right, fraud, breach of any terms in the Agreement, misrepresentation, product liability or violation of any law, statute, ordinance, rule or regulation including any breach of confidential information, data protection, non-solicitation and anti-bribery.

Nhà Cung Cấp sẽ bảo vệ, giữ vô hại, giải quyết, bồi thường thiệt hại và bồi hoàn cho ADA, các giám đốc, cán bộ, người lao động và khách hàng của ADA cũng như những người kế thừa và người được chuyển nhượng tương ứng của họ, liên quan đến bất kỳ và tất cả các khiếu nại, hành động, trách nhiệm, tổn thất, chi phí, thiệt hại và chi phí (bao gồm nhưng không giới hạn phí luật sư hợp lý) mà ADA và các Bên Liên Kết của ADA có thể phải chịu vào bất kỳ lúc nào vì bất kỳ khiếu nại, vụ kiện hoặc thủ tục nào do bên thứ ba thực hiện vì bồi nhọ, phí bản quyền, vi phạm quyền riêng tư hoặc công khai, vi phạm hợp đồng, vi phạm bản quyền, vi phạm nhãn hiệu hoặc vi phạm khác đối với bất kỳ quyền nào của bên thứ ba, gian lận, vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Thuận, tuyên bố sai, trách nhiệm sản phẩm hoặc vi phạm bất kỳ luật, sắc lệnh, quy tắc hoặc quy định nào bao gồm cả những hành vi vi phạm bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu, không lôi kéo và chống hối lộ.

10.2 The Supplier shall further indemnify ADA for any other unlawful conduct engaged or non-compliance with any Applicable Laws and regulations by the Supplier in relation to the performance of its obligations under this Agreement; and/or any fines, penalties or compensation imposed by any governmental authority on ADA, in respect of ADA's purchase of the Goods and Services, where such fines, penalties or compensation were incurred by ADA as a result of ADA's reliance on the Supplier's representations, warranties and undertakings.

Nhà Cung Cấp sẽ bồi hoàn cho ADA đối với bất kỳ hành vi trái pháp luật nào khác hoặc sự không tuân thủ bất kỳ Luật Áp Dụng và quy định hiện hành nào của Nhà Cung Cấp liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này; và/hoặc bất kỳ khoản tiền phạt, hình phạt hoặc bồi thường nào do bất kỳ cơ quan chính phủ nào áp dụng đối với ADA đối với việc mua Hàng Hóa và Dịch Vụ bởi ADA, trong trường hợp các khoản tiền phạt, hình phạt hoặc bồi thường đó phát sinh cho ADA vì ADA tin tưởng vào các tuyên bố, bảo đảm và cam kết của Nhà Cung Cấp.

10.3 In the course of defending, settling or paying damages on behalf of ADA, the Supplier shall not make any admission of fault or liability on behalf of ADA or its Affiliates without ADA's prior written consent.

Trong quá trình bảo vệ, giải quyết hoặc bồi thường thiệt hại thay mặt cho ADA, Nhà Cung Cấp không được đưa ra bất kỳ thừa nhận lỗi hoặc trách nhiệm pháp lý thay mặt cho ADA hoặc các Bên Liên Kết của ADA mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ADA.

10.4 NEITHER PARTY SHALL BE LIABLE TO THE OTHER IN CONTRACT, TORT, EQUITY, STATUTE, OR UNDER ANY OTHER CAUSE, FOR ANY LOSS, DAMAGE, COST OR EXPENSES OF ANY NATURE WHATSOEVER, INCURRED OR SUFFERED BY THE CLAIMING PARTY, IF THE LOSS, DAMAGE, COST OR EXPENSE (I) IS INDIRECT, CONSEQUENTIAL, OR CONSTITUTES OTHER SPECIAL DAMAGES; OR (II) IN TERMS OF TURNOVER, PROFIT (INCLUDING POTENTIAL TURNOVER OR PROFIT), BUSINESS OR GOODWILL, WHETHER ARISING DIRECTLY OR INDIRECTLY FROM OR IN CONNECTION WITH A RELEVANT BREACH, AND EVEN IF ARISING AS A DIRECT AND NATURAL RESULT OF THE RELEVANT BREACH.

KHÔNG BÊN NÀO PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BÊN CÒN LẠI TRONG HỢP ĐỒNG, NGOÀI HỢP ĐỒNG, LỄ CÔNG BẰNG, ĐẠO LUẬT, HOẶC VÌ BẤT KỲ NGUYÊN NHÂN NÀO KHÁC, ĐỐI VỚI BẤT KỲ TỔN THẤT, THIẾT HẠI, PHÍ HOẶC CHI PHÍ DƯỚI BẤT KỲ TÍNH CHẤT NÀO, PHÁT SINH CHO HOẶC PHẢI CHỊU BỒI BÊN KHIẾU NẠI, NẾU TỔN THẤT, THIẾT HẠI, PHÍ HOẶC CHI PHÍ (I) LÀ GIÁN TIẾP, DO HẬU QUẢ HOẶC TẠO LÊN CÁC THIẾT HẠI ĐẶC BIỆT KHÁC; HOẶC (II) VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN (BAO GỒM DOANH THU HOẶC LỢI NHUẬN TIỀM NĂNG), KINH DOANH HOẶC LỢI THẾ THƯƠNG MẠI, CHO DÙ PHÁT SINH TRỰC TIẾP HAY GIÁN TIẾP TỪ HOẶC LIÊN

QUAN ĐẾN MỘT VI PHẠM LIÊN QUAN VÀ NGAY CẢ KHI VIỆC PHÁT SINH ĐÓ LÀ KẾT QUẢ TRỰC TIẾP VÀ TỰ NHIÊN CỦA VI PHẠM LIÊN QUAN.

- 10.5 NOTWITHSTANDING ANYTHING TO THE CONTRARY ELSEWHERE CONTAINED HEREIN, ADA'S MAXIMUM LIABILITY TO THE SUPPLIER, IN ANY EVENT, SHALL NOT EXCEED THE AGGREGATE CHARGES OR PAYMENTS PAID BY ADA UNDER THIS AGREEMENT FOR THE SIX (6) MONTHS PERIOD PRECEDING THE DATE THE FIRST LIABILITY AROSE.

BẤT KỂ BẤT KỲ NỘI DUNG NÀO QUY ĐỊNH NGƯỢC LẠI TẠI THỎA THUẬN NÀY, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ TỐI ĐA CỦA ADA ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP, TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP, SẼ KHÔNG VƯỢT QUÁ TỔNG CÁC PHÍ HOẶC KHOẢN THANH TOÁN TRẢ BỞI ADA THEO THỎA THUẬN NÀY TRONG KHOẢNG THỜI GIAN SÁU (6) THÁNG TRƯỚC NGÀY PHÁT SINH TRÁCH NHIỆM ĐẦU TIÊN.

- 10.6 THE PROVISIONS OF THIS SECTION 10 STATE THE SOLE, EXCLUSIVE, AND ENTIRE LIABILITY OF ADA TO THE SUPPLIER, AND IS THE SUPPLIER'S SOLE REMEDY, WITH RESPECT TO CLAIMS COVERED UNDER THIS AGREEMENT.

CÁC QUY ĐỊNH CỦA KHOẢN 10 NÀY QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM DUY NHẤT, ĐỘC QUYỀN VÀ TOÀN BỘ CỦA ADA ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP VÀ LÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC DUY NHẤT CỦA NHÀ CUNG CẤP ĐỐI VỚI CÁC KHIẾU NẠI ĐƯỢC BAO GỒM TRONG THỎA THUẬN NÀY.

11. REMEDIES AND INJUNCTIVE RELIEF

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC VÀ NGĂN CHẶN

- 11.1 The rights and remedies reserved to ADA in the Agreement are cumulative with, and in addition to, all other or further remedies provided in law. The Supplier acknowledges and agrees that money damages would not be a sufficient remedy for any actual, anticipatory or threatened breach of the Agreement by the Supplier with respect to its delivery of Goods and Services to ADA and that, in addition to all other rights and remedies which the ADA may have, ADA shall be entitled to specific performance and injunctive or other equitable relief as a remedy for any such breach.

Các quyền và biện pháp khắc phục dành cho ADA trong Thỏa Thuận được tích lũy với, và bổ sung cho, tất cả các biện pháp khắc phục khác được hoặc sẽ được quy định bởi luật. Nhà Cung Cấp thừa nhận và đồng ý rằng các khoản tiền bồi thường thiệt hại không phải là biện pháp khắc phục đầy đủ đối với bất kỳ hành vi vi phạm Thỏa Thuận thực tế, có thể đoán trước hoặc đe dọa có thể xảy ra, nào của Nhà Cung Cấp liên quan đến việc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ cho ADA, và rằng ngoài tất cả các quyền và biện pháp khắc phục khác mà ADA có thể có, ADA sẽ có quyền đối với thực hiện cụ thể và biện pháp khẩn cấp theo lệnh hoặc biện pháp ngăn chặn công bằng khác như một biện pháp khắc phục đối với bất kỳ vi phạm đó.

12. CONFIDENTIALITY

BẢO MẬT

- 12.1 The Supplier shall:

Nhà Cung Cấp sẽ:

- a) treat as confidential and keep secret all Confidential Information, including all information which has already been disclosed to it pursuant to this Agreement and prior to the entry of this Agreement;

xem đó là bí mật và giữ bí mật tất cả Thông Tin Bí Mật, bao gồm tất cả thông tin đã được tiết lộ theo Thỏa Thuận này và trước khi Thỏa Thuận này được ký kết;

- b) only disclose the Confidential Information to its Personnel for the purpose of performing the Supplier's obligations in this Agreement and shall take all proper and effective precautions to prevent the disclosure of the Confidential Information to unauthorised persons and to preserve the secrecy and confidentiality of the Confidential Information and, in particular but without in any way limiting the generality of the foregoing, take all necessary action to prevent unauthorised persons from obtaining access to the Confidential Information whether by direct or indirect exposure;

chỉ tiết lộ Thông Tin Bí Mật cho Nhân Sự của mình nhằm mục đích thực hiện các nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp trong Thỏa Thuận này và sẽ thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa thích hợp và hiệu quả để ngăn chặn việc tiết lộ Thông Tin Bí Mật cho những người không được phép và để giữ bí mật và bảo mật của Thông Tin Bí Mật và, đặc biệt nhưng không hạn chế

tính tổng quát của những điều đã nói ở trên, thực hiện mọi hành động cần thiết để ngăn chặn những người không có thẩm quyền truy cập Thông Tin Bí Mật dù bằng cách tiếp xúc trực tiếp hay gián tiếp;

- c) upon the termination or expiry of this Agreement, deal with Confidential Information in accordance with Clause 8.3; and

khi Thỏa Thuận này chấm dứt hoặc hết hạn, xử lý Thông Tin Bí Mật theo Khoản 8.3; và

- d) take all necessary steps to ensure that the Supplier's Personnel who have access to the Confidential Information comply with and are bound by this confidentiality requirement in favour of ADA.

thực hiện tất cả các bước cần thiết để đảm bảo rằng Nhân Sự của Nhà Cung Cấp mà có quyền truy cập Thông Tin Bí Mật sẽ tuân thủ và bị ràng buộc bởi yêu cầu bảo mật này đối với ADA.

- 12.2 Except with the prior written consent of ADA, the Supplier, and the Supplier's Personnel who have access to the Confidential Information shall not, at any time:

Trừ khi ADA đồng ý trước bằng văn bản, Nhà Cung Cấp và Nhân Sự của Nhà Cung Cấp mà có quyền truy cập Thông Tin Bí Mật sẽ không, vào bất kỳ thời điểm:

- a) communicate to any person or body or entity, any Confidential Information disclosed to them for the purpose of the provision or delivery of the Goods and Services or discovered by them in the course of the provision and performance of the Goods and Services in accordance with the Agreement;

trao đổi với bất kỳ cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức nào về bất kỳ Thông Tin Bí Mật nào mà được tiết lộ cho mình nhằm mục đích cung cấp hoặc giao Hàng Hóa và Dịch Vụ hoặc do mình biết được trong quá trình cung cấp và thực hiện Hàng Hóa và Dịch Vụ theo quy định tại Thỏa Thuận;

- b) make public any information as to the recommendations, assessments and opinions formulated in the course of or as a result of the provision or performance of its obligations under this Agreement;

công khai mọi thông tin về các khuyến nghị, đánh giá và ý kiến được đưa ra trong quá trình hoặc kết quả từ việc cung cấp hoặc thực hiện nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này;

- c) make or caused to be made any press statement nor publish any material whatsoever relating to the Agreement; or

đưa ra hoặc yêu cầu đưa ra bất kỳ tuyên bố báo chí nào cũng như xuất bản bất kỳ tài liệu nào liên quan đến Thỏa Thuận; hoặc

- d) use or permit to be used in any manner the Confidential Information for any purpose whatsoever except for the purposes expressly authorised by ADA.

sử dụng hoặc cho phép sử dụng Thông Tin Bí Mật theo bất kỳ cách nào cho bất kỳ mục đích nào ngoại trừ các mục đích được ADA cho phép rõ ràng.

- 12.3 This Clause 12 shall not apply to Confidential Information which:

Khoản 12 này sẽ không áp dụng đối với Thông Tin Bí Mật mà:

- a) is or becomes part of the public domain through no act or omission of the Supplier;

là hoặc trở thành một phần của thông tin công khai mà không phải do hành động hoặc thiếu sót nào của Nhà Cung Cấp;

- b) was in the Supplier's lawful possession prior to the disclosure and had not been obtained by the Supplier either directly or indirectly from ADA;

đã thuộc quyền chiếm hữu hợp pháp của Nhà Cung Cấp trước khi được tiết lộ và Nhà Cung Cấp không có được thông tin đó dù là trực tiếp hoặc gián tiếp từ ADA;

- c) is lawfully disclosed to the Supplier by a third party without restriction on disclosure;

được tiết lộ hợp pháp cho Nhà Cung Cấp bởi một bên thứ ba mà không bị hạn chế tiết lộ;

- d) is independently developed by the Supplier; or

được phát triển độc lập bởi Nhà Cung Cấp; hoặc

- e) is required by law or any governmental or other regulatory authority to be disclosed.

được yêu cầu tiết lộ bởi luật pháp hoặc bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý nào khác.

- 12.4 The Supplier hereby agrees to take all reasonable steps to ensure that the Confidential Information are not disclosed or distributed by its Personnel, employees, officers, directors, agents or other personnel who obtain or have access to the Confidential Information in violation of this Agreement. In the event where any such person or persons misuse or use the Confidential Information without the consent of ADA, the Supplier is liable to indemnify ADA and other relevant members of ADA Group for any loss or damage suffered or incurred as a result of the misuse or unauthorised use.

Nhà Cung Cấp theo đây đồng ý thực hiện tất cả các bước hợp lý để đảm bảo rằng Thông Tin Bí Mật không bị tiết lộ hoặc phân phối bởi Nhân Sự, người lao động, cán bộ, giám đốc, đại lý hoặc những cá nhân khác của mình mà có được hoặc có quyền truy cập Thông Tin Bí Mật theo cách vi phạm Thỏa Thuận này. Trong trường hợp bất kỳ người nào lạm dụng hoặc sử dụng Thông Tin Bí Mật mà không có sự đồng ý của ADA, Nhà Cung Cấp có trách nhiệm bồi hoàn cho ADA và các thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA mọi tổn thất hoặc thiệt hại phải chịu hoặc phát sinh do việc lạm dụng hoặc sử dụng trái phép.

- 12.5 The obligations in this Clause 12 shall survive the termination or expiry of this Agreement.

Các nghĩa vụ tại Khoản 12 này sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi Thỏa Thuận này chấm dứt hoặc hết hạn.

13. DATA SECURITY AND PROTECTION

BẢO MẬT VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU

- 13.1 In supplying the Goods and Services and performing the services, and in carrying out the other tasks allocated to it in the Agreement, the Supplier shall in accordance with Best Industry Practice:

Khi cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ và thực hiện dịch vụ cũng như khi thực hiện các nhiệm vụ khác được giao trong Thỏa Thuận, Nhà Cung Cấp phải, theo Thực Tiễn Ngành Tốt Nhất:

- a) do all things that a reasonable and prudent entity would do to ensure that all ADA Data are protected at all times from accidental, unauthorised or unlawful access, processing or Processing, use or transfer by a third party or loss, misuse, damage or destruction by any person, including to adopt and implement all appropriate technical and organisational measures and controls;

thực hiện tất cả những việc mà một pháp nhân hợp lý và thận trọng sẽ làm để đảm bảo rằng tất cả Dữ Liệu ADA luôn được bảo vệ khỏi sự truy cập, xử lý hoặc Xử Lý vô tình, trái phép hoặc bất hợp pháp bởi bên thứ ba hoặc tổn thất, lạm dụng, hư hỏng hoặc phá hủy bởi bất kỳ người nào, bao gồm cả việc áp dụng và thực hiện tất cả các biện pháp và kiểm soát kỹ thuật và tổ chức thích hợp;

- b) provide and implement protective policies, processes, measures and controls for ADA Data that are no less rigorous than accepted industry standards and commensurate with the consequences and probability of accidental, unauthorised or unlawful access to, processing or Processing, use or transfer of, or the loss, misuse, damage or destruction of, ADA Data. The Supplier shall provide ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate with an up-to-date copy of its written physical, technical and organizational security measures;

cung cấp và thực hiện các chính sách, quy trình, biện pháp và kiểm soát bảo vệ đối với Dữ Liệu ADA mà không kém phần nghiêm ngặt hơn so với các tiêu chuẩn ngành được chấp nhận và tương xứng với hậu quả và xác suất của việc truy cập, xử lý hoặc Việc Xử Lý, sử dụng hoặc chuyển giao Dữ Liệu ADA ngẫu nhiên, trái phép hoặc bất hợp pháp, hoặc gây tổn thất, lạm dụng, hư hỏng hoặc phá hủy Dữ Liệu ADA. Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA một bản sao cập nhật mới nhất của các biện pháp an ninh vật lý, kỹ thuật và tổ chức được lập bằng văn bản của mình;

- c) comply with ADA's and other relevant member(s) of ADA's Affiliate's information technology, security, access and usage policies, procedures and directions set out in this Agreement or notified to it from time to time;

tuân thủ các chính sách, thủ tục và chỉ dẫn về công nghệ thông tin, bảo mật, truy cập và sử dụng thông tin của ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA được quy định trong Thỏa Thuận này hoặc thông báo cho Nhà Cung Cấp vào từng thời điểm;

- d) take all necessary steps to prevent any malware or virus being introduced into any software or onto any of ADA Systems or any information technology equipment (including computer

hardware), systems or networks used by the Supplier to access, process or Process, store, transmit or generate ADA Data or to supply the Goods and Services to ADA;

thực hiện tất cả các bước cần thiết để ngăn chặn bất kỳ Phần Mềm Độc Hại nào được đưa vào bất kỳ phần mềm hoặc vào bất kỳ Hệ Thống ADA hoặc bất kỳ thiết bị công nghệ thông tin nào (bao gồm cả phần cứng máy tính), hệ thống hoặc mạng được Nhà Cung Cấp sử dụng để truy cập, xử lý hay Xử Lý, lưu trữ, truyền hoặc khởi tạo Dữ Liệu ADA hoặc để cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ cho ADA;

- e) not access or attempt to access the ADA Systems without the prior written consent of ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate;

không truy cập hoặc cố gắng truy cập Hệ Thống ADA mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA;

- f) procure that no unauthorised third party will, as a result of any act or omission of the Supplier or its personnel, obtain access to any of the ADA Data or ADA Systems;

đảm bảo rằng không có bên thứ ba trái phép nào sẽ, do bất kỳ hành động hoặc thiếu sót nào của Nhà Cung Cấp hoặc Nhân Sự của Nhà Cung Cấp, có được quyền truy cập vào bất kỳ Dữ Liệu ADA hoặc Hệ Thống ADA nào;

- g) apply security procedures, measures and controls to guard against the misuse, loss, damage, destruction, corruption or alteration of ADA Data in the possession or control of (or as accessed by) the Supplier or its Personnel;

áp dụng các thủ tục, biện pháp và kiểm soát an ninh để chống lại việc lạm dụng, tổn thất, hư hỏng, phá hủy, xáo trộn hoặc thay đổi Dữ Liệu ADA do Nhà Cung Cấp hoặc Nhân Sự của Nhà Cung Cấp chiếm hữu hoặc kiểm soát (hoặc truy cập vào);

- h) ensure that it does not deliberately or negligently misuse, lose, damage, destroy, corrupt, alter or erase the ADA Data on the ADA Systems or on its own equipment or systems;

đảm bảo rằng Nhà Cung Cấp không cố ý hoặc vô ý sử dụng sai, làm mất, làm hỏng, phá hủy, xáo trộn, thay đổi hoặc xóa Dữ Liệu ADA trên Hệ Thống ADA hoặc trên thiết bị hoặc hệ thống của chính Nhà Cung Cấp;

- i) not disclose or share passwords, authentication tokens or credentials supplied by ADA or other member(s) of ADA's Affiliate to access the ADA Systems to any person other than its Personnel with a need to know and revoke or remove such access immediately upon any such Personnel no longer having the need to know or leaving the Supplier;

không tiết lộ hoặc chia sẻ mật khẩu, mã xác thực hoặc thông tin xác thực, do ADA hoặc (các) thành viên khác của Tập Đoàn ADA cung cấp để truy cập Hệ Thống ADA, cho bất kỳ người nào khác ngoài nhân sự của mình mà có nhu cầu cần phải biết, và thu hồi hoặc xóa quyền truy cập đó ngay lập tức khi bất kỳ nhân sự này không còn nhu cầu biết hoặc rời khỏi Nhà Cung Cấp;

- j) immediately notify ADA of any breach of the above; and

thông báo ngay cho ADA về bất kỳ vi phạm nào nêu trên; và

- k) develop or adapt for acceptance by ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate a Data Protection Plan ("**DPP**") that sets out how the Supplier will deal with and discharge its obligations in respect of ADA Data (including Personal Data) during the term of this Agreement. The DPP must:

*phát triển hoặc điều chỉnh, để được ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA chấp thuận, một Kế Hoạch Bảo Vệ Dữ Liệu ("**KHBVDL**") mà trong đó đặt ra cách thức mà Nhà Cung Cấp sẽ giải quyết và thực hiện các nghĩa vụ của mình đối với Dữ Liệu ADA (bao gồm cả Dữ Liệu Cá Nhân) trong quá trình cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ. KHBVDL phải:*

- i. be consistent with the requirements of the Agreement (including this Clause 13);

phù hợp với các yêu cầu của Thỏa Thuận này (bao gồm cả Khoản 13 này)

- ii. be consistent with the requirements of all relevant privacy or data protection and other laws, including the privacy or data protection laws of jurisdictions where any ADA Data is stored, managed or transited;

nhất quán với các yêu cầu của tất cả các luật về quyền riêng tư hoặc bảo vệ dữ liệu có liên quan và các luật khác, bao gồm cả luật bảo vệ quyền riêng tư hoặc dữ liệu của các khu vực tài phán nơi bất kỳ Dữ Liệu ADA được lưu trữ, quản lý hoặc chuyển

tiếp;

- iii. specifically deal with cybercrime or cybersecurity risks, including protecting against and monitoring actual, attempted or potential unauthorised access and rapidly responding to any unauthorised access, cybercrime or cybersecurity breaches in order to limit the effects of such access, crime or breach and the occurrence of any other such access, crime or breach;

đặc biệt đối phó với tội phạm mạng hoặc rủi ro an ninh mạng, bao gồm bảo vệ khỏi và giám sát việc truy cập trái phép thực tế, cố gắng thực hiện hoặc tiềm ẩn, và phản ứng nhanh chóng với bất kỳ truy cập trái phép, tội phạm mạng hoặc vi phạm an ninh mạng nào nhằm hạn chế tác động của việc truy cập, tội phạm hoặc vi phạm đó cũng như sự xuất hiện của bất kỳ truy cập, tội phạm hoặc vi phạm nào khác;

- iv. set out the steps and processes that the Supplier and ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate will follow to protect ADA Data from actual, attempted or potential unauthorised or unlawful access, use, processing or Processing, or transfer, or misuse, damage, destruction, loss or corruption and rapidly respond to any unauthorised or unlawful access, cybercrime or cybersecurity breaches; and

đưa ra các bước và quy trình mà Nhà Cung Cấp và ADA cũng như (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA sẽ tuân theo để bảo vệ Dữ Liệu ADA khỏi việc truy cập, sử dụng, xử lý hoặc Xử Lý trái phép hoặc bất hợp pháp thực tế, cố gắng thực hiện hoặc tiềm ẩn nào, hoặc bảo vệ từ việc chuyển giao hoặc khỏi việc sử dụng sai mục đích, làm hỏng, phá hủy, tổn thất hoặc xáo trộn, và phản ứng nhanh chóng với bất kỳ truy cập trái phép hoặc bất hợp pháp, tội phạm mạng hoặc vi phạm an ninh mạng; và

- v. include any comments from or requirements of ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate from time to time, and once accepted by ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate, the Supplier must comply with the DPP.

thêm vào bất kỳ nhận xét hoặc các yêu cầu nào từ ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA vào từng thời điểm, và khi KHBVDL được ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA chấp thuận, Nhà Cung Cấp phải tuân thủ KHBVDL.

13.2 If the Supplier becomes aware of any actual or suspected:

Nếu Nhà Cung Cấp biết về bất kỳ vấn đề, dù là thực tế hay nghi ngờ xảy ra, dưới đây:

- a) action taken through the use of computer networks that attempts to access the Supplier's information system or ADA Data residing on that system or that results in any actual or potential adverse effect on the Supplier's information system or ADA Data residing on that system ("**Cyber Incident**");

*hành động, mà được thực hiện thông qua việc sử dụng các mạng máy tính, cố gắng truy cập vào hệ thống thông tin của Nhà Cung Cấp hoặc Dữ Liệu ADA trên hệ thống đó, hoặc dẫn đến bất kỳ ảnh hưởng bất lợi thực tế hoặc tiềm ẩn nào đối với hệ thống thông tin của Nhà Cung Cấp hoặc Dữ Liệu ADA trên hệ thống đó ("**Sự Cố Mạng**");*

- b) any other unauthorised access or use by a third party or misuse, damage or destruction by any person ("**Other Incident**"); or

*bất kỳ truy cập hoặc sử dụng trái phép nào khác bởi một bên thứ ba, hoặc sử dụng sai mục đích, làm hỏng hoặc phá hủy bởi bất kỳ người nào ("**Sự Cố Khác**"); hoặc*

- c) breach of any applicable law by the Supplier ("**Breach**"), the Supplier shall:

*Nhà Cung Cấp vi phạm bất kỳ luật áp dụng nào ("**Vi Phạm**"), Nhà Cung Cấp phải:*

- i. notify ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate in writing immediately (and no longer than 2 hours after becoming aware of the Cyber Incident, Other Incident or Breach) providing full details of the Cyber Incident, Other Incident or Breach and keep ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate updated at all times thereafter in relation to the Cyber Incident, Other Incident or Breach; and

thông báo cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA ngay lập tức bằng văn bản (và không quá 2 giờ sau khi biết về Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm) có cung cấp đầy đủ chi tiết về Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm và luôn cập nhật ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA vào mọi thời điểm sau đó về Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm; và

- ii. provide sufficient information and assistance to allow ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate to meet their respective obligations to report the Cyber Incident, Other Incident or Breach to the relevant authorities or inform the Data Subjects under the applicable privacy or data protection and other laws. The Supplier shall co-operate with ADA, other relevant member(s) of ADA's Affiliate and the relevant authorities to take all reasonable steps to assist in the investigation, mitigation and remediation of the Cyber Incident, Other Incident or Breach;

cung cấp đầy đủ thông tin và hỗ trợ để giúp ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA đáp ứng các nghĩa vụ tương ứng của họ trong việc báo cáo Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm cho các cơ quan có liên quan hoặc thông báo cho Chủ Thể Dữ Liệu theo luật về riêng tư hoặc bảo vệ dữ liệu được áp dụng và các luật khác. Nhà Cung Cấp sẽ hợp tác với ADA, (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA và các cơ quan có liên quan để thực hiện tất cả các bước hợp lý nhằm hỗ trợ điều tra, giảm thiểu và khắc phục Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm;

- iii. comply with the DPP and all other directions issued by ADA or other relevant member(s) of ADA's Affiliate in connection with the Cyber Incident, Other Incident or Breach, including in relation to:

tuân thủ KHBVDL và tất cả các hướng dẫn khác do ADA hoặc (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA ban hành liên quan đến Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm, bao gồm liên quan đến:

- (1) notifying any relevant body, as required by the DPP or ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate;

thông báo cho bất kỳ cơ quan liên quan, theo yêu cầu của KHBVDL hoặc ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA;

- (2) obtaining evidence (including digital forensic evidence) about how, when and by whom the Supplier's information system or tADA Data has or may have been compromised, providing it to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate on request, and preserving and protecting that evidence for a period of at least 12 months;

thu thập bằng chứng (bao gồm bằng chứng điều tra kỹ thuật số) về cách thức, thời điểm và đối tượng đã hoặc có thể đã xâm phạm hệ thống thông tin của Nhà Cung Cấp hoặc Dữ Liệu ADA, cung cấp bằng chứng cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA khi được yêu cầu, và lưu giữ và bảo vệ bằng chứng đó trong thời hạn ít nhất là 12 tháng;

- (3) implementing any mitigation strategies to contain and reduce the impact of the Cyber Incident, Other Incident or Breach or the likelihood or impact of any future similar event, incident or breach; and

thực hiện bất kỳ chiến lược giảm thiểu nào để ngăn chặn và giảm tác động của Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm hoặc khả năng xảy ra hoặc tác động của bất kỳ sự kiện, sự cố hoặc vi phạm tương tự nào trong tương lai; và

- (4) recovering and restoring the Goods and Services (if affected) and preserving and protecting ADA Data (including as necessary, reverting to any backup or alternative site or taking other action to recover ADA Data).

khôi phục và phục hồi Hàng Hóa và Dịch Vụ (nếu bị ảnh hưởng) và bảo quản và bảo vệ Dữ Liệu ADA (bao gồm cả việc hoàn nguyên về bất kỳ trang web sao lưu hoặc thay thế nào khi cần thiết hoặc thực hiện hành động khác để khôi phục Dữ Liệu ADA).

- 13.3 The Supplier shall take out and maintain insurance to protect against the risks of a Cyber Incident, Other Incident or Breach and comply with the provisions of that insurance.

Nhà Cung Cấp sẽ mua và duy trì bảo hiểm để bảo vệ khỏi các rủi ro từ Sự Cố Mạng, Sự Cố Khác hoặc Vi Phạm, và tuân thủ các quy định của bảo hiểm đó.

- 13.4 The Supplier shall ensure that:

Nhà Cung Cấp phải đảm bảo rằng:

- a) all subcontracts, other supply chain arrangements and contracts with Sub-Processors, which may allow or cause access to ADA Data, contain provisions that are at least as stringent as

those in this Clause 13 and do not contain any provisions that are inconsistent with this Clause 13; and

tất cả các hợp đồng phụ, các thỏa thuận chuỗi cung ứng và các hợp đồng khác với Bên Xử Lý Phụ, mà các hợp đồng/thỏa thuận này có thể cho phép hoặc gây ra quyền truy cập vào Dữ Liệu ADA, đều có các điều khoản mà ít nhất là sẽ nghiêm ngặt như các điều khoản trong Khoản 13 này và không có bất kỳ điều khoản nào mâu thuẫn với Khoản 13 này; và

- b) all the Supplier's Personnel who have access, directly or indirectly, to ADA Data or ADA Systems comply with this Clause 13 as if the Personnel were the Supplier.

tất cả Nhân Sự của Nhà Cung Cấp mà có quyền truy cập, trực tiếp hoặc gián tiếp, vào Dữ Liệu ADA hoặc Hệ Thống ADA đều tuân thủ Khoản 13 này như thể Nhân Sự đó là Nhà Cung Cấp.

- 13.5 The Supplier shall at all times comply with the Vietnam Cybersecurity Law 2018, Decree No. 13/2023/ND-CP regarding personal and all applicable laws, policies, regulations relating to collecting and processing of personal data and privacy which is in effect (collectively "**Personal Data Laws**") in respect of the Processing, dealing, remote access or transfer of Personal Data of ADA and other members of ADA's Affiliate, including but not limited to Personal Data of the customers or employees of ADA or other members of ADA's Affiliate. The Supplier shall not do or omit to do anything that would cause ADA or other members of ADA's Affiliate to contravene, or that would result in ADA or other members of the ADA's Affiliate contravening, any Personal Data Laws.

Nhà Cung Cấp phải luôn tuân thủ Luật An ninh mạng của Việt Nam năm 2018, Nghị Định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân và/hoặc luật pháp tương tự tại Việt Nam (gọi chung là "Luật Dữ liệu Cá nhân") liên quan đến Việc Xử Lý, giao dịch, truy cập từ xa hoặc chuyển Dữ Liệu Cá Nhân của ADA và các thành viên khác của Tập Đoàn ADA, bao gồm nhưng không giới hạn Dữ Liệu Cá Nhân của các khách hàng hoặc người lao động của ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA. Nhà Cung Cấp sẽ không làm hoặc bỏ qua bất kỳ điều gì mà có thể khiến ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA làm trái, hoặc sẽ dẫn đến việc ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA vi phạm bất kỳ Luật Dữ Liệu Cá Nhân nào.

- 13.6 The Supplier shall only Process Personal Data of ADA and other members of ADA's Affiliate for the sole purpose of performing the PO and in accordance with the respective instructions and policies of ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate. The Supplier shall immediately notify ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate if it believes that the data Processing instruction infringes the applicable privacy or data protection laws.

Nhà Cung Cấp sẽ chỉ Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân của ADA và các thành viên khác của Tập Đoàn ADA cho mục đích duy nhất là để thực hiện Hàng Hóa và Dịch Vụ và tuân theo các hướng dẫn và chính sách tương ứng của ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA. Nhà Cung Cấp sẽ thông báo ngay cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA nếu Nhà Cung Cấp tin rằng hướng dẫn Xử Lý dữ liệu vi phạm luật về quyền riêng tư hoặc bảo vệ dữ liệu áp dụng.

- 13.7 The Supplier shall not transfer or remotely access Personal Data of ADA or other members of ADA's Affiliate without the prior written consent of ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate. The Supplier shall ensure that any transfer of, or remote access to, Personal Data of ADA or other members of ADA's Affiliate does not contravene any provisions of this Agreement or any applicable laws and that such Personal Data is adequately protected at all times. All transfer of such Personal Data shall be encrypted or be secured in other ways.

Nhà Cung Cấp sẽ không chuyển giao hoặc truy cập từ xa Dữ Liệu Cá Nhân của ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA. Nhà Cung Cấp sẽ đảm bảo rằng bất kỳ việc chuyển giao hoặc truy cập từ xa vào Dữ Liệu Cá Nhân của ADA hoặc các thành viên khác của Tập Đoàn ADA không trái với bất kỳ quy định nào của Thỏa Thuận này hoặc bất kỳ luật áp dụng nào, và đảm bảo rằng Dữ Liệu Cá Nhân đó luôn được bảo vệ một cách thích hợp. Tất cả việc chuyển giao Dữ Liệu Cá Nhân đó sẽ được mã hóa hoặc bảo mật theo những cách khác.

- 13.8 The Supplier shall not engage a Sub-Processor to Process any Personal Data of ADA and other members of ADA's Affiliate or change any Sub-Processor without the prior written consent of ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate. Where the Supplier engages any such Sub-Processor, ADA shall ensure that the Sub-Processor adheres to the same obligations as the Supplier's obligations with respect to ADA Data (including Personal Data) and Confidential Information in this Agreement. The Supplier shall be responsible for verifying the Sub-Processor's compliance. The Supplier shall be fully responsible to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate for any non-compliance by any Sub-Processor with the aforesaid obligations or any applicable laws.

Nhà Cung Cấp sẽ không thuê Bên Xử Lý Phụ để Xử Lý bất kỳ Dữ Liệu Cá Nhân nào của ADA và các thành viên khác của Tập Đoàn ADA, hoặc thay đổi bất kỳ Bên Xử Lý Phụ nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA. Khi Nhà Cung Cấp thuê bất kỳ Bên Xử Lý Phụ đó, Nhà Cung Cấp sẽ đảm bảo rằng Bên Xử Lý Phụ tuân thủ các nghĩa vụ giống như nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp đối với Dữ Liệu ADA (bao gồm cả Dữ Liệu Cá Nhân) và Thông Tin Bí Mật trong Thỏa Thuận này. Nhà Cung Cấp sẽ chịu trách nhiệm xác minh sự tuân thủ của Bên Xử Lý Phụ. Nhà Cung Cấp sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA về bất kỳ sự không tuân thủ nào của bất kỳ Bên Xử Lý Phụ nào đối với các nghĩa vụ nêu trên hoặc bất kỳ luật áp dụng.

- 13.9 The Supplier shall assist ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate to handle and comply with their respective obligations in complying with Data Subjects' rights. If the Supplier or its Sub-Processor receives a complaint or any request (including any request for access to Personal Data) from any Data Subject or his/her agents, or from any authority, the Supplier must, without undue delay, inform ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate of the complaint or request. Upon request by ADA or other relevant member(s) of ADA's Affiliate, the Supplier shall, without undue delay, supply the information to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate to enable them to respond to such complaint or request. The Supplier shall not respond to these complaints or requests unless instructed in writing by ADA.

Nhà Cung Cấp sẽ hỗ trợ ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA trong việc xử lý và tuân thủ các nghĩa vụ tương ứng của họ trong việc tuân thủ các quyền của Chủ Thể Dữ Liệu. Nếu Nhà Cung Cấp hoặc Bên Xử Lý Phụ của Nhà Cung Cấp nhận được một khiếu nại hoặc bất kỳ yêu cầu (bao gồm cả bất kỳ yêu cầu truy cập Dữ Liệu Cá Nhân) từ bất kỳ Chủ Thể Dữ Liệu hoặc các đại lý của họ hoặc từ bất kỳ cơ quan nào, Nhà Cung Cấp phải, một cách không chậm trễ, thông báo cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA về khiếu nại hoặc yêu cầu. Theo yêu cầu của ADA hoặc (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA, Nhà Cung Cấp phải, một cách không chậm trễ, cung cấp thông tin cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA để giúp họ có thể trả lời khiếu nại hoặc yêu cầu đó. Nhà Cung Cấp sẽ không trả lời các khiếu nại hoặc yêu cầu này trừ khi được ADA yêu cầu bằng văn bản.

- 13.10 The Supplier shall establish and maintain a record of Personal Data Processing activities in electronic form. Such record shall, at the minimum, contain the following information:

Nhà Cung Cấp phải thiết lập và duy trì hồ sơ về các hoạt động Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân dưới dạng điện tử. Hồ sơ đó, ở mức tối thiểu, phải chứa các thông tin sau:

- a) types/categories of Personal Data Processed;
các loại/danh mục Dữ Liệu Cá Nhân Được Xử Lý;
- b) transfer details, including countries transferred to and the safeguards for the transfer;
chi tiết chuyển giao, bao gồm cả các quốc gia mà Dữ Liệu Cá Nhân được chuyển đến và các biện pháp bảo vệ cho việc chuyển giao;
- c) information of the Sub-Processor and details of the Processing activity;
thông tin của Bên Xử Lý Phụ và chi tiết của hoạt động Xử Lý;
- d) specific data security requirements;
các yêu cầu bảo mật dữ liệu cụ thể;
- e) information of the Supplier and its Data Protection Officer or appointed officer responsible for the Processing of Personal Data;
thông tin của Nhà Cung Cấp và Cán Bộ Bảo Vệ Dữ Liệu của Nhà Cung Cấp hoặc cán bộ được chỉ định chịu trách nhiệm về Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân;
- f) technical and organizational security measures employed by the Supplier to safeguard Personal Data.
các biện pháp bảo mật kỹ thuật và tổ chức được C Nhà Cung Cấp sử dụng để bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân.

The Supplier shall furnish a copy of the up-to-date record to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate upon request.

Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp một bản sao của hồ sơ cập nhật mới nhất cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA khi có yêu cầu.

- 13.11 The Supplier shall provide reasonable assistance to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate with any data protection impact assessment and consultation with supervisory authority, when

required by ADA or other relevant member(s) of ADA's Affiliate.

Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp hỗ trợ hợp lý cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA cùng với bất kỳ đánh giá tác động bảo vệ dữ liệu và tham vấn với cơ quan giám sát, khi được ADA hoặc (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA yêu cầu.

- 13.12 ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate may conduct, or require a third party nominated by them to conduct, a security audit of the Supplier's facilities, safeguards, policies, procedures and security measures in place to protect ADA Data and Confidential Information at any time and from time to time during the Term, including if directed by the data protection authority or if necessary due to any accidental, unauthorised or unlawful access to, processing or Processing, use or transfer of, or loss, misuse, damage or destruction of, any ADA Data. The Supplier shall make available all information necessary to demonstrate compliance with the provisions of this Agreement and privacy or data protection laws. The Supplier may engage its own auditor, provided such auditor is acceptable to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate, and shall furnish the auditor's report to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate for their review. Subject to Clause 13.12, each Party will bear its own cost of audit.

ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA có thể tiến hành, hoặc yêu cầu một bên thứ ba do họ chỉ định tiến hành kiểm toán an toàn thông tin đối với các cơ sở, biện pháp bảo vệ, chính sách, thủ tục và biện pháp bảo mật được Nhà Cung Cấp sử dụng để bảo vệ Dữ Liệu ADA và Thông Tin Bí Mật vào bất kỳ lúc nào và vào từng thời điểm trong Thời Hạn, bao gồm cả nếu do cơ quan bảo vệ dữ liệu chỉ đạo hoặc nếu cần thiết do bất kỳ truy cập vào, xử lý hoặc Xử Lý, sử dụng hoặc chuyển giao ngẫu nhiên, trái phép hoặc bất hợp pháp nào, hoặc do mất mát, lạm dụng, hư hỏng hoặc phá hủy, bất kỳ Dữ Liệu ADA nào. Nhà Cung Cấp sẽ cung cấp tất cả thông tin cần thiết để chứng minh sự tuân thủ các quy định của Thỏa Thuận này và luật về quyền riêng tư hoặc bảo vệ dữ liệu. Nhà Cung Cấp có thể thuê kiểm toán viên của riêng mình, miễn là kiểm toán viên đó được ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA chấp nhận, và sẽ cung cấp báo cáo của kiểm toán viên cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA để xem xét. Tùy thuộc vào Khoản 13.12, mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí kiểm toán của mình.

- 13.13 ADA will review the results of the security audit with the Supplier. If such results demonstrate that the Supplier has breached any of its obligations, or that the Supplier's safeguards and security measures in place to protect ADA Data or Confidential Information do not meet industry best practice standards, or there is a reasonable risk of material security breaches, the Supplier shall (without limiting ADA's rights and remedies):

ADA sẽ xem xét kết quả kiểm toán an toàn thông tin với Nhà Cung Cấp. Nếu kết quả này thể hiện rằng Nhà Cung Cấp đã vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào của mình, hoặc các biện pháp bảo vệ và an toàn thông tin của Nhà Cung Cấp được áp dụng để bảo vệ Dữ Liệu ADA hoặc Thông Tin Bí Mật không đáp ứng các tiêu chuẩn thông lệ ngành tốt nhất, hoặc có nguy cơ, ở mức hợp lý, vi phạm an toàn thông tin nghiêm trọng, Nhà Cung Cấp sẽ (không giới hạn các quyền và biện pháp khắc phục của ADA):

- a) pay ADA's and other relevant member(s) of ADA's Affiliate costs associated with the security audit; and

thanh toán cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA các chi phí liên quan đến việc kiểm toán an toàn thông tin; và

- b) promptly take such steps as are necessary to remediate the issues identified in respect of the safeguards and security measures to at least the industry standard identified as adequate in the security audit and will provide to ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate regular status updates of such remediation. The frequency of such status updates will be agreed upon by the Supplier and ADA and other relevant member(s) of ADA's Affiliate but in any event will be at least once every seven (7) days.

nhANH chóng thực hiện các bước cần thiết để khắc phục các vấn đề được xác định liên quan đến các biện pháp bảo vệ và an toàn thông tin đáp ứng ít nhất là tiêu chuẩn ngành mà được xác định là phù hợp trong kiểm toán an toàn thông tin, và sẽ cập nhật thường xuyên cho ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA về trạng thái của việc khắc phục đó. Tần suất của việc cập nhật trạng thái đó sẽ do Nhà Cung Cấp và ADA và (các) thành viên có liên quan khác của Tập Đoàn ADA thỏa thuận nhưng trong mọi trường hợp sẽ là ít nhất bảy (7) ngày một lần.

- 13.14 In respect of Personal Data:

Liên quan đến Dữ Liệu Cá Nhân:

- a) in the event of any conflict or inconsistency between Clause 13.5 and any other provisions in

this Agreement, the former shall prevail to the extent of the conflict or inconsistency;

trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc mâu thuẫn nào giữa Khoản 13.5 và bất kỳ điều khoản nào khác trong Thỏa Thuận này, Khoản 13.5 sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi xung đột hoặc mâu thuẫn;

- b) if compliance with any mandatory Personal Data Laws will result in any conflict with any provisions in the Agreement, the Supplier shall comply with such mandatory Personal Data Laws to the extent of the conflict; and

nếu việc tuân thủ bất kỳ Luật Dữ Liệu Cá Nhân bắt buộc nào dẫn đến bất kỳ xung đột với bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Thuận này, Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ Luật Dữ Liệu Cá Nhân bắt buộc đó trong phạm vi xung đột; và

- c) in the event of any conflict or inconsistency between any provisions in Clause 13 and any provisions in Clause 12, the former shall prevail to the extent of the conflict or inconsistency.

trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc mâu thuẫn nào giữa bất kỳ quy định nào trong Khoản 13 và bất kỳ quy định nào trong Khoản 12, quy định tại Khoản 13 sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi xung đột hoặc mâu thuẫn.

14. FORCE MAJEURE

BẤT KHẢ KHÁNG

- 14.1 If Supplier is prevented from producing, selling or delivering any Goods and Services, or ADA is unable to accept delivery, buy or use any Goods and Services, as a direct result of an event or occurrence that is not reasonably foreseeable for the affected party and without such party's fault or negligence, then the affected party shall provide notice to the other within seven (7) days from the date of occurrence thereof stating the cause and the anticipated duration of delay. Such events and occurrences may include, by way of example and not limitation, natural disasters, fires, explosions, riots, wars, sabotage, labour problems (including lockouts, strikes and slowdowns). If any delay lasts more than thirty (30) days, ADA may terminate the PO without any liability or obligation to purchase or pay for raw materials, partial, work-in-process or finished Goods and Services.

Nếu Nhà Cung Cấp bị ngăn cản sản xuất, bán hoặc giao bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ nào hoặc ADA không thể chấp nhận việc giao, mua hoặc sử dụng bất kỳ Hàng Hóa và Dịch Vụ nào do kết quả trực tiếp của một sự kiện hoặc sự cố mà bên bị ảnh hưởng không thể dự đoán trước một cách hợp lý và nếu không có lỗi hoặc sơ suất của bên đó thì bên bị ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia trong vòng bảy (7) ngày kể từ ngày xảy ra sự cố, nêu rõ nguyên nhân và thời gian trì hoãn dự kiến. Các sự kiện và sự cố như vậy có thể bao gồm, ví dụ nhưng không giới hạn, thiên tai, hỏa hoạn, vụ nổ, bạo loạn, chiến tranh, phá hoại, các vấn đề lao động (bao gồm bế xưởng, đình công và đình trệ). Nếu bất kỳ sự chậm trễ nào kéo dài hơn ba mươi (30) ngày, ADA có thể chấm dứt Đơn Hàng mà không có bất kỳ trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ nào trong việc mua hoặc thanh toán nguyên liệu thô, một phần, đang thực hiện hoặc toàn bộ Hàng Hóa và Dịch Vụ.

15. INSURANCE

BẢO HIỂM

- 15.1 The Supplier shall obtain sufficient coverage and maintain validity of all appropriate insurance (including, without limitation, business, workers' compensation, auto, errors and omissions, professional, product, property, public, commercial and comprehensive general liability insurance) at the amount stated in the PO or consistent with the law and industry best practice applicable for the delivery of Goods and Services. Each policy shall name ADA as a loss payee or additional insured and the Supplier shall on request provide certificates and copy of the insurance policies in effect to ADA.

Nhà Cung Cấp phải có đủ bảo hiểm và duy trì hiệu lực của tất cả các bảo hiểm thích hợp (bao gồm nhưng không giới hạn bảo hiểm kinh doanh, bồi thường cho người lao động, ô tô, sai sót và thiếu sót, bảo hiểm trách nhiệm chung về nghề nghiệp, sản phẩm, tài sản, công cộng, thương mại và bảo hiểm chung toàn diện) với số tiền nêu trong Đơn Hàng hoặc phù hợp với luật pháp và thông lệ tốt nhất của ngành áp dụng cho việc cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ. Mỗi hợp đồng sẽ nêu tên ADA là người được bồi thường tổn thất hoặc người được bảo hiểm bổ sung và Nhà Cung Cấp phải cung cấp giấy chứng nhận và bản sao các hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực cho ADA theo yêu cầu.

16. NO IMPLIED WAIVER

KHÔNG CÓ MIỄN TRỪ NGỤ Ý

- 16.1 The failure of either Party at any time to require performance by the other Party of any provision of the Agreement will not affect the right to require such performance at any later time, nor will the waiver by

either Party of a breach of any provision of the Agreement constitute a waiver of any succeeding breach of the same or any other provision. No failure or delay in exercising any right or remedy will operate as a waiver thereof nor will any single or partial exercise preclude other or further exercise thereof. No course of dealing or course of performance may be used to evidence a waiver or limitation of the Supplier's obligations under the Agreement.

Việc một Bên không yêu cầu Bên kia thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận vào bất kỳ thời điểm sẽ không ảnh hưởng đến quyền yêu cầu việc thực hiện đó vào bất kỳ thời điểm sau đó, cũng như việc một Bên từ bỏ đối với một vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận sẽ không cấu thành sự từ bỏ đối với mọi hành vi vi phạm điều khoản đó hoặc bất kỳ điều khoản nào khác nào sau đó. Việc không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào sẽ không được xem là sự từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó cũng như bất kỳ việc thực hiện đơn lẻ hoặc một phần nào cũng sẽ không ngăn cản việc thực hiện khác hoặc việc thực hiện thêm các quyền đó. Không có quy trình giao dịch hoặc thực hiện nào có thể được sử dụng để làm bằng chứng cho việc từ bỏ hoặc giới hạn các nghĩa vụ của Nhà Cung Cấp theo Thỏa Thuận.

17. ANTI BRIBERY & CORRUPTION AND SUPPLIER CODE OF CONDUCT

CHỐNG HỐI LỘ & THAM NHŨNG VÀ QUY TẮC ỨNG XỬ ÁP DỤNG CHO NHÀ CUNG CẤP

- 17.1 The Supplier shall comply with ADA's anti-bribery and anti-corruption terms and conditions ("**ABAC T&C**") which may be updated by ADA from time to time, located at <https://adaglobal-legal.com/ABAC-GTC/>, or at such other location as ADA may inform.

*Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ các điều khoản và điều kiện về chống hối lộ và tham nhũng của ADA ("**ĐKĐK CHLTN**") mà có thể được ADA cập nhật vào từng thời điểm, có tại <https://adaglobal-legal.com/ABAC-GTC/>, hoặc tại nơi khác do ADA xác định.*

- 17.2 The Supplier shall adhere to the Axiata Supplier Code of Conduct located at <http://www.axiata.com/corporate/supplier-code/>

Nhà Cung Cấp sẽ tuân thủ Quy Tắc Ứng Xử Áp Dụng Cho Nhà Cung Cấp Của Axiata tại <http://www.axiata.com/corporate/supplier-code/>.

- 17.3 In the event that ADA has reasonable grounds to believe that the Supplier has not complied with this clause then ADA may at its own discretion (a) terminate this PO and or (b) seek such remedies available to it under the law including injunctive relief.

Trong trường hợp ADA có cơ sở hợp lý để tin rằng Nhà Cung Cấp đã không tuân thủ điều khoản này thì ADA có thể theo quyết định riêng của mình (a) chấm dứt Đơn Hàng này và hoặc (b) tìm kiếm các biện pháp khắc phục sẵn có theo luật, bao gồm cả biện pháp khẩn cấp.

18. RELATIONSHIP OF PARTIES

MỐI QUAN HỆ CỦA CÁC BÊN

- 18.1 The PO is non-exclusive and ADA is free to engage others to provide the Goods and Services. Nothing in the PO makes either Party the agent, employee or legal representative of the other for any purpose whatsoever, nor grants either Party any authority to assume or create any obligation on behalf of or in the name of the other Party.

Đơn Hàng này là không độc quyền và ADA có quyền tự do thuê người khác cung cấp Hàng Hóa và Dịch Vụ. Không có nội dung nào trong Đơn Hàng khiến một Bên trở thành đại lý, nhân viên hoặc đại diện pháp lý của Bên kia vì bất kỳ mục đích nào, cũng như không cấp cho mỗi Bên bất kỳ quyền nào để đảm nhận hoặc tạo ra bất kỳ nghĩa vụ nào thay mặt hoặc nhân danh Bên kia.

19. GOVERNING LAW AND JURISDICTION

LUẬT ÁP DỤNG VÀ TÀI PHÁN

- 19.1 Unless it is expressly stated otherwise, this PO shall be construed in accordance with the laws applicable where the corporate domicile of ADA is located, further stipulated in the **ANNEXURE A** below, without reference to its conflict of law provisions, and the obligations, rights and remedies of the Parties hereunder shall be determined in accordance with such laws.

Trừ khi có quy định rõ ràng khác, Đơn Hàng này sẽ được hiểu theo luật áp dụng tại nơi ADA đặt trụ sở, được quy định tại PHỤ LỤC A bên dưới, không bao gồm tham chiếu đến điều khoản xung đột pháp luật, và các nghĩa vụ, quyền và biện pháp khắc phục của Các Bên theo Thỏa Thuận này sẽ được xác định theo pháp luật đó.

- 19.2 If any dispute arises between the Parties concerning matters relating to the Agreement, the Parties herein shall use their best endeavors to resolve the dispute amicably. Failing which, the Parties agree to submit to the exclusive jurisdiction of the local courts where the corporate domicile of ADA is located.

Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh giữa Các Bên liên quan đến các vấn đề liên quan đến Thỏa Thuận, Các Bên sẽ nỗ lực hết sức để giải quyết tranh chấp một cách thân thiện. Nếu không thể giải quyết, Các Bên đồng ý đệ trình lên tòa án địa phương nơi ADA đặt trụ sở.

20. SEVERABILITY

HIỆU LỰC TỪNG PHẦN

- 20.1 If any provision of the Agreement is invalid or unenforceable under any statute, regulation, ordinance, executive order or other rule of law, such provision will be deemed reformed or deleted, as the case may be, but only to the extent necessary to comply with such statute, regulation, ordinance, order or rule, and the remaining provisions of the Agreement will remain in full force and effect.

Nếu bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này không hợp lệ hoặc không thể thi hành theo bất kỳ đạo luật, quy định, pháp lệnh, lệnh điều hành hoặc quy định pháp luật nào khác, thì điều khoản đó sẽ được xem là được sửa đổi hoặc xóa bỏ, tùy từng trường hợp, nhưng chỉ trong phạm vi cần thiết để tuân thủ với đạo luật, quy định, sắc lệnh, mệnh lệnh hoặc quy tắc đó, và các điều khoản còn lại của Thỏa Thuận sẽ vẫn có đầy đủ hiệu lực.

21. NOTICE

THÔNG BÁO

- 21.1 Any notice, invoice, request or other document to be given under this Agreement and all other communications between the Parties with respect to this Agreement shall be in writing and in English language and, shall be delivered by courier, ordinary mail, or by e-mail in accordance with the addresses stated in the PO.

Bất kỳ thông báo, hóa đơn, yêu cầu hoặc tài liệu nào khác được đưa ra theo Thỏa Thuận này và tất cả các trao đổi khác giữa Các Bên liên quan đến Thỏa Thuận này sẽ được lập bằng văn bản và bằng tiếng Anh và sẽ được gửi bằng chuyển phát nhanh, thư thông thường hoặc qua e-mail theo địa chỉ ghi trong Đơn Hàng.

22. SUBCONTRACTING AND ASSIGNMENT

GIAO THẦU PHỤ VÀ CHUYỂN NHƯỢNG

- 22.1 The Supplier may not subcontract, delegate or assign any rights under this Agreement or transfer of its obligations under this Agreement without the prior written consent of ADA. The Supplier hereby consents to ADA assigning or transferring its rights and obligations under this Agreement and shall do all that is reasonably necessary to give effect to such assignment or transfer.

Nhà Cung Cấp không được giao thầu phụ, chỉ định hoặc chuyển nhượng bất kỳ quyền nào theo Thỏa Thuận này hoặc chuyển giao nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ADA. Nhà Cung Cấp đồng ý cho ADA chuyển nhượng hoặc chuyển giao các quyền và nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này và sẽ thực hiện tất cả những gì cần thiết một cách hợp lý để việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao đó có hiệu lực.

- 22.2 Where the Supplier is permitted to subcontract this PO, the Supplier shall remain ADA's sole point of contact and shall remain responsible for ensuring that the subcontractors comply with this Agreement.

Trong trường hợp Nhà Cung Cấp được phép giao thầu phụ cho Đơn Hàng này, Nhà Cung Cấp sẽ vẫn là đầu mối liên hệ duy nhất của ADA và sẽ chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các nhà thầu phụ tuân thủ Thỏa Thuận này.

- 22.3 The Supplier shall ensure that the subcontractors comply with and is bound by the requirements of this Agreement as they apply to the Supplier and it shall be responsible for all acts and omissions of each of its subcontractors which shall be treated as if they were the acts or omissions of the Supplier itself.

Nhà Cung Cấp phải đảm bảo rằng các nhà thầu phụ tuân thủ và bị ràng buộc bởi các yêu cầu của Thỏa Thuận này khi áp dụng cho Nhà Cung Cấp và phải chịu trách nhiệm về mọi hành động và thiếu sót của từng nhà thầu phụ và những hành động và thiếu sót đó sẽ được xem là của chính Nhà Cung Cấp.

- 22.4 ADA may, in its discretion, revoke its prior approval on any of the subcontractors (including any approved subcontractors) where, in ADA's reasonable opinion, the performance of the subcontractor is materially inconsistent with its requirements and the terms of this Agreement.

ADA có thể, theo quyết định riêng của mình, thu hồi sự chấp thuận trước của mình đối với bất kỳ nhà thầu phụ nào (bao gồm mọi nhà thầu phụ được phê duyệt) khi, theo quan điểm hợp lý của ADA, việc thực hiện của nhà thầu phụ không phù hợp về mặt cơ bản với các yêu cầu của ADA và các điều khoản của Thỏa Thuận này.

23. LANGUAGE

NGÔN NGỮ

23.1 This Agreement is made in English. Notwithstanding this Agreement being signed in English language only, each Party hereto in good faith agrees that it will not (and it will not allow or assist any party to) in any manner or forum in any jurisdiction:

Thỏa Thuận này được lập bằng tiếng Anh. Bất kể nếu Thỏa Thuận này chỉ được ký bằng tiếng Anh, nhưng mỗi Bên đồng ý một cách thiện chí rằng mình sẽ không (và sẽ không cho phép hoặc hỗ trợ bất kỳ bên nào) dưới bất kỳ hình thức hoặc địa điểm nào ở bất kỳ khu vực tài phán:

a) challenge the validity of, or raise or file any objection to, this Agreement or the transaction contemplated in this Agreement;

thách thức tính hợp lệ của, hoặc đưa ra hoặc nộp bất kỳ phản đối nào đối với, Thỏa Thuận này hoặc giao dịch được dự tính trong Thỏa Thuận này;

b) defend its non-performance or breach of its obligations under this Agreement; and

bảo vệ việc mình không thực hiện hoặc vi phạm nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này; và

c) allege that this Agreement is against public policy or otherwise does not constitute its legal, valid and binding obligations, enforceable against it in accordance with its terms;

cáo buộc rằng Thỏa Thuận này đi ngược lại chính sách công hoặc không cấu thành các nghĩa vụ pháp lý, hợp lệ và ràng buộc, có thể được thi hành chống lại Bên đó theo các điều khoản của Thỏa Thuận;

by reason of the Agreement being made in the English language or not made in the language required by law.

vì lý do Thỏa Thuận được lập bằng tiếng Anh hoặc không được lập bằng ngôn ngữ mà pháp luật yêu cầu.

23.2 The Parties, if required to comply with any relevant laws, will translate this Agreement to the required language promptly upon the request of any Party. The version of such other language shall be deemed to be executed at the effective date of this Agreement. In the event of any inconsistency or conflict between the English version and the version of such translated language, the English version shall prevail.

Các Bên, nếu được yêu cầu tuân thủ bất kỳ luật liên quan nào, sẽ nhanh chóng dịch Thỏa Thuận này sang ngôn ngữ được yêu cầu theo yêu cầu của bất kỳ Bên nào. Phiên bản của ngôn ngữ khác đó sẽ được xem là được thực thi vào ngày Thỏa Thuận này có hiệu lực. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc xung đột nào giữa phiên bản tiếng Anh và phiên bản của ngôn ngữ dịch thì phiên bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

24. NO THIRD-PARTY RIGHTS:

KHÔNG CÓ QUYỀN CỦA BÊN THỨ BA

24.1 A person who is not a party to this Agreement shall have no right to enforce any of its terms. No person who is not a party to this Agreement shall acquire any rights under it or be entitled to benefit from any of its terms even if that person has relied on any such term or has indicated to any Party to this Agreement its assent to any such term.

Một người không phải là một bên của Thỏa Thuận này sẽ không có quyền thực thi bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này. Không ai không phải là một bên của Thỏa Thuận này sẽ có được bất kỳ quyền nào theo Thỏa Thuận này hoặc được hưởng lợi từ bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận ngay cả khi người đó đã dựa vào bất kỳ điều khoản nào như vậy hoặc đã chỉ ra cho bất kỳ Bên nào trong Thỏa Thuận này sự đồng ý của họ đối với bất kỳ điều khoản nào như vậy.

25. OTHER TERMS

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

25.1 The PO may be executed in any number of counterparts, each of which, when executed (via electronic signature, electronic means or otherwise) and delivered, shall be an original, and all the counterparts together shall constitute one and the same instrument. Delivery of this PO by email or functionally equivalent electronic transmission constitutes valid and effective delivery.

Đơn Hàng có thể được ký kết nhiều bản, mà mỗi bản khi được ký kết (thông qua chữ ký điện tử, phương tiện điện tử hoặc cách khác) và được giao sẽ là một bản gốc, và tất cả các bản cùng nhau sẽ tạo thành một và cùng một văn bản. Việc gửi Đơn Hàng này qua email hoặc đường truyền điện tử có chức năng tương đương được xem là gửi hợp lệ và có hiệu lực.

25.2 ADA may update these GTC from time to time, and the Supplier is required to check this domain periodically or ask ADA for a copy of the most recent version of these GTC.

ADA có thể cập nhật các ĐKVĐKC này vào từng thời điểm và Nhà Cung Cấp phải kiểm tra miền này định kỳ hoặc yêu cầu ADA cung cấp bản sao phiên bản mới nhất của các ĐKVĐKC này.

ANNEXURE A

PHU LUC A

| ADA | CORPORATE DOMICILE <i>ĐỊA ĐIỂM TRỤ SỞ</i> | GOVERNING LAWS <i>LUẬT ÁP DỤNG</i> |
|---|--|--|
| Axiata Digital & Analytics Sdn Bhd ADA Asia Malaysia Sdn Bhd Awake Asia Distribution Sdn Bhd | Kuala Lumpur, Malaysia | Malaysia |
| ADA Digital Singapore Pte Ltd AAD Holdings Pte Ltd AAD Indochina Pte Ltd Awake Asia Distribution Pte Ltd | Singapore | Singapore |
| PT Axiata Digital Advertising Indonesia PT ADA Asia Indonesia PT Awake Asia Distribution Indonesia | Jakarta, Indonesia | Indonesia |
| ADA Digital (Thailand) Co., Ltd. | Bangkok, Thailand <i>Bangkok, Thái Lan</i> | Thailand <i>Thái Lan</i> |
| ADA Digital Philippines Inc Komli Network Philippines Inc AADistribution Phils Inc | Manila, Philippines | Philippines |
| Branch of ADA Digital Singapore Pte Ltd | Phnom Penh, Cambodia <i>Phnom Penh, Campuchia</i> | Cambodia <i>Campuchia</i> |
| ADA Digital Singapore Pte Ltd (Branch office) | Colombo, Sri Lanka | Sri Lanka |
| ADA Digital Singapore Pte Ltd (Branch) | Seoul, South Korea | South Korea |
| Axiata Digital Bangladesh (Private) Limited | Dhaka, Bangladesh | Bangladesh |
| Thien An Investment Co Ltd <i>Công ty TNHH Đầu Tư Thiên Ân</i> | Ho Chi Minh City, Vietnam <i>Hồ Chí Minh, Việt Nam</i> | Vietnam <i>Việt Nam</i> |
| dhiOmics Analytics Solutions Private Limited | Bengaluru | India <i>Ấn Độ</i> |

[END]

[HẾT]